

CHỦ NHẬT 9 AOUT 1936

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 20

**MỌI NGƯỜI**

2 — NGÀY NAY

**TRÔNG TÌM**



**TỜ BẢO CỦA**

1 — NGÀY NAY

**TIỂU THUYẾT**

MỎI SỐ 0510



**TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT**



Thương



# NGAY NAY

TÒA SOẠN VÀ TRI-SU: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH HANOI - GIẤY NÓI 874

GIÁ BÁO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Đông-Dương	3p.80	2p.00
Phép và thuộc-dịa	4. 20	2. 50
Ngoại quốc	7. 50	4. 00
Các công sở	8. 00	

MUA BÁO KÈ TỪ 1 VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN  
TRƯỚC NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN  
TƯỜNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH, HANOI

Sắp mở nay mai

## HIỆU THUỐC TÂY HÀNG ĐÀO

## PHARMACIE DE FRANCE

### NGUYỄN DÌNH-LUYỆN DU'Ộ'C-SU' HẠNG NHẤT

SỐ NHÀ 87-89 PHỐ HÀNG ĐÀO  
HANOI

1° TIỂU



THUYẾT

4 KỶ DẶNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI



**C**HUÔNG đồng hồ thong thả buông chín tiếng vào giấc ngủ mê mèm của Nhân. Sự tỉnh, chàng về-ôi vươn vai, ngáp một cái dài. Rồi gập hai tay ra sau gáy, chàng ngược nhìn lên đỉnh màn, lơ đãng đưa mắt theo một con muỗi bay tìm lối ra, luôn luôn chạm cánh vào đường lưới. Đàng sau bức màn trắng mát, ẩn hiện màu hồng nhạt của cái diêm màn gấm và màu xanh tím của bức tường kẻ hoa. Chiếc quạt trần êm như ru quay trong bầu không-khi êm tĩnh. Nhìn sang tay phải, cái tủ gu chạm, lồng kính, lộ mờ phản chiếu ánh sáng buổi sớm lọt qua khe cửa siên vào trong phòng.

Nhân nhắm mắt lại, thân thể và tâm trí nặng nề như dính xuống đệm, không cất lên được. Trong óc chàng, những hình ảnh ngày hôm trước phảng phất hiện ra rồi mất đi, không mấy may thứ tự. Nhân mang máng sống lại những giờ ngồi ngắm cá vàng mà chàng tưởng dài không bao giờ hết, và buổi tối phật nhõm chàng đã gặp

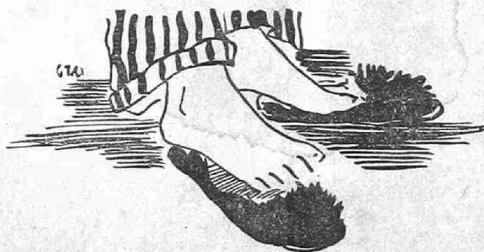
**TRUYỆN NGẮN của HOÀNG - ĐẠO**

bên cạnh Len, vợ chàng, trong rạp hát.

Muốn tránh những ý tưởng gợi nân, Nhân ngồi nhòm dây. Một môi. Chàng lăm nhăm nói một mình :

-- Dây làm gì bây giờ ?

cồng việc ấy. Nhân làm hàng ngày, nay đã trở lên một thói quen, nên cứ chỉ chàng lúc này đều đều như một cái máy. Sống trong sự xa-xỉ tíe thừa nhỏ, Nhân coi những thứ phụ vật kia như một sự cần dùng không thể thiếu, và chàng cũng



Miệng tuy nói vậy, Nhân vẫn sờ chân vào đôi giầy bóng êm-ôi, bước xuống giường lè sang phòng tắm. Chàng rửa tay, rửa mặt bằng một thứ sà-phông thơm mát, đoạn mặc vào mình một bộ quần áo vải

không thể tưởng-tượng ra nó thiếu được.

Nhân cầm lấy bình nước hoa, phun lên mái tóc, chợt nghe thấy tiếng vợ ở phòng bên cạnh :

-- Cậu ăn sáng thứ gì để rồi

Nhân bỗng có cái cảm giác rằng câu nói ấy, với cả giọng âu yếm và hơi có ý bảo-hộ, chàng đã nghe nhắc đi nhắc lại biết bao nhiêu lần. Chàng lấy làm khó chịu.

Nhân buổi miệng trả lời :  
-- Ăn gì cũng được.

Nghe mình nói, Nhân giật mình như nghe thấy tiếng người khác. Câu trả lời ấy đã thành ra một câu sáo, ngày nào cũng dùng tới. Tuy Lan biết chồng không bao giờ trả lời một cách khác, nàng sáng nào cũng hỏi để cho có câu nói, để phá sự yên lặng nó phân biệt, chia rẽ linh hồn những người sống cạnh nhau. Mọi hôm, Nhân không để ý đến, có khi lại vùi về trả lời, nhưng hôm nay chàng đột nhiên cảm thấy một cách sáng suốt rằng câu nói vô vị kia chỉ kéo lại gần nhau hai linh hồn trống rỗng, thờ ơ, lạnh nhạt.

Nhân sự nhớ lại. Chàng lấy Lan không phải vì tình yêu. Cha mẹ chàng đã thấy chàng lớn tuổi, sợ rằng sân của đám ra chơi bờ phụng phi, nên cưới vợ để

giàu cho con hút thuốc phiện để  
chạy khỏi chạy ra ngoài ngõ. Nhân  
sống trong cảnh giàu sang, không  
đo nghĩ, không bận bịu, chỉ có việc  
ngồi quán trong phòng lau lo xít  
làng ra sân ngắm núi non bờ, rồi  
đến chiều, ăn xong, xe ô-tô đưa đi  
không mất hay đến rạp hát xem.  
Chàng sống trong cảnh ấy, như  
cây mọc trong hang tối, không  
biết ngoài còn có ánh sáng nữa.

Những hình ảnh mập mờ về dĩ  
vãng theo đuôi ám ảnh Nhân cho  
đến lúc ăn sáng. Chàng ngồi lặng  
gên cầm thìa khuấy cốc cà-phê  
sữa, chân ngón nhìn những đĩa  
bánh bày la liệt trên bàn.

Hồng Lan hỏi :

— Trông cậu hôm nay làm sao  
ấy.

Nhân chớp mắt, trả lời vắn vơ :

— Không, tôi có làm sao đâu.

— Mặt cậu trông bơ phờ như  
người ốm vậy.

— Có lẽ vì tôi ngại ngủ...

Nhân nói dối để được yên thân.  
Chàng bỗng đứng nhận thấy rằng  
chàng không làm thế nào tỏ cho  
vợ biết được nỗi phiền muộn của  
mình, mà vợ chàng cũng không  
sao hiểu được nỗi phiền muộn ấy.

Vợ xong cốc sữa, Nhân tự  
hỏi :

— Bây giờ biết làm gì được.

Chàng không tìm thấy câu trả  
lời.

— Làm gì được bây giờ, chàng  
tự nhắc lại câu hỏi ấy. Đi chơi  
phiếm chăng? Hay là đến nhà anh  
em bạn?

Nghĩ đến đây, Nhân tưởng  
tượng ra những việc sắp tới. Chàng  
thấy hiện rõ trước mắt một cảnh  
tượng chán nản : mấy người ngồi  
nóng nước nói chuyện suông, rồi  
soay ra cuộc tổ tôm đờ buồn...  
Cho đỡ buồn, cả đời chàng rút cục  
cứ có thế.

Như trả lời ý nghĩ của Nhân,  
Lan vừa cầm thìa son đánh môi  
vừa nói :

— Lại chơi đàng bác Đốc đi,  
mình.

Nhân ngập, thần thờ đáp :

—Ừ thì đi.

Lan vẫn ngồi, gọi với vào nhà  
trong :

— Vợ già bạo anh lái đánh xe  
ra để tôi và cậu đi.

Rồi hai người ngồi yên lặng,  
mỗi người theo đuổi một ý nghĩ  
riêng.

Sự yên lặng sắp trở nên nặng nề,  
thì người tài xế vào mời hai vợ  
chồng lên xe.

○

— Mời hai bác sỏi nước.

— Vâng a, bác để mặc chúng  
lôi.

Nhân nghe vợ nói, nghĩ đến sự  
đơn của chàng. Thấy chàng  
ngồi im, bạn vẫn vờ hỏi :

— Thế nào, bác có trúng số



không?

— Không.

— Chẳng tôi cũng chẳng trúng  
số nào. Thật là mất tiền toi.

Câu truyện ngừng lại. Lan nói :

— Bác mất tiền thi cũng là mất

liền nhà nước. Cuối tháng, bác

lính trường thi cũng như lấy lại

chữ gì.

Nhân cũng xen vào một câu :

## Danh sách các người được thưởng

SỐ ĐỘC - ĐẮC : 5 NĂM BÁO

M. Nguyễn-đức-Trọng	47 rue Canton à Cholôn	Phiếu 16527
<b>Một năm báo hay sách</b>		
M. Đàng công Duong,	53 rue Auvergne Vinh	— 09272.
<b>Sáu tháng báo hay sách</b>		
MM. Huỳnh văn Hai,	vendeur aux Nouveautés Dakao, 145 Albert Dakao par Saigon	— 14920.
Võ văn Qua	chez Bazar Vu-Lai, 303 rue Paul Blanchy Tandinh	— 12932.
Mlle Nguyễn-thi-Nhung	chez M. Nguyễn văn Nhượng, Secrétaire service Cadastres de Namdinh	— 15986.
<b>Ba tháng báo</b>		
MM. Lê lương Hồng	chez Thanh-Ba Photo, 113 Quai Đông-ba Huế	— 08555.
Maison Nhật-Tân	68 Avenue Gialong Quinhon	— 08342.
Ngô Thìn,	120 bis rue du Coton Hanoi	— 00423.
Ty,	105 rue des Médicaments Hanoi	— 00993.
Thoại,	90 rue des Voiles Hanoi	— 04999.
Dinh	chez M. Nguyễn hữu Diên Concessionnaire Gia-lam	— 02000.
Ha Phan	chez M. Bùi đặng Do Tribunal Tourane	— 09802.
Nguyễn văn Dung,	Khai-quận Huế	— 08624.
Nguyễn văn Phú,	43 rue Chinoise Haiphong	— 01129.
Nguyễn thế Vinh	Indochine Films et Cinéma. Boulevard Henri-Rivière Hanoi	— 00847.
Phan đức Vinh	Chapellier 96 Paul Doumer Haiphong	— 05561.
Ta xuân An	Avenue Khai-quận Quinhon	— 11943.
Phan Nhan	chez Morin-Frères Tourane	— 09872.
Nguyễn văn Dung,	145 Albert Dakao	— 14932.
Tô Thanh	Secrétaire Mairie Cholôn	— 17493.
Trần hân Minh	1er Bureau Mairie Cholôn	— 17521.
Phan văn Kim	Secrétaire Mairie Cholôn	— 17499.
Dương văn Thương	planton Principal Mairie Cholôn	— 17501.
Nguyễn văn Dung,	196 bis Paul Bert Tandinh	— 15127.
Nguyễn văn Biều	Librairie Hiep-tác 157 Halles Centrales (Cote Vienot) Saigon	— 16820.
Nguyễn văn Bích	coiffeur chez M. Hồ văn Bá Avenue Gia-long Quinhon	— 11476.
Mlle Nguyễn thi Quang	Bd Gaston Benoit Quảng yên	— 03790.
MM. Phạm Ho	Instituteur 8 rue du Metz Haiphong	— 06905.
Trần sĩ Tiên	secrétaire Trésorerie Huế	— 11532.
Nguyễn văn Quyền	chez M. Cửu-Ruy, rue du Huyền de Hải-hầu, Poste Lac-quần	— 10324.
Vương văn Lương	16 rue Fure Saigon	— 12087.
Hoàng Tuê	chez M. Phan xuân Ngo 7 quai Đông ba Huế	— 07891.
Liêm chasseur	Aut. 3 Cửa Giãlam	— 08918.

(Con nữa)

— Đồ này công việc có bán  
không, bác?

— Cũng không bán lắm, nhưng  
bình sao được bác, tự do, muốn  
làm gì thì làm. Sung sướng thật.  
Nhân mỉm cười chưa chặt,  
không trả lời.

Câu truyện dần dần lẽ ngắt.  
Nhân chân ngón sắp đứng dậy  
thì bạn nói :

— Hai bác ở lại đánh tổ tôm chơi.

Lan nhanh nhẩu đáp :

—Ừ phải đấy. Chàng mình ở  
lại đánh với hội cho vui.

Trái với mọi hóm, Nhân từ chối  
nói là có việc bận.

Lan bảo :

— Vâng tôi ở lại. Minh đi đâu thì  
đi, rồi đến chiều lại đón tôi đi xem  
chờ bóng Tàu đấy.

Bên sắp đi, một đứa đầy tớ gái  
đã đứng chia bài. Nhân từ giữa  
bạn, chân nấn bước ra. Vợ chàng  
gọi giật lại, nhắc :

— Cậu nhớ đến đón tôi đấy.  
Chờ bóng kỳ này hay lắm, nghe  
đầu là truyện một ông tiên tìm  
thuốc trường sinh thì phải.

Chiếc xe ô-tô hóm nhẹ nhàng đi.  
Nhân vẫn vợ nhìn hai đứa nhà  
theo nhau chạy về đàng sau, nghĩ  
đến câu nói của vợ. Chàng nói  
thăm một mình :

— Đi tìm thuốc trường sinh...  
Đời mình ngắn ngủi thế này mà  
còn không biết làm gì, lại còn  
muốn một đời bất diệt...

Buồn bã, chàng trông những  
người qua đường đông đúc chen  
nhau đi, ngẫm nghĩ :

— Họ đi đâu? Chắc họ đi cho  
có truyện như mình, và đời họ  
chắc cũng như đời mình, nhạt  
nhẽo, phẳng lì, buồn tẻ.

Nhân tỏ mồm nhìn đàng điếu, nết  
mặt từng người để tìm chứng cho  
cái thuyết của mình. Lúc đó, xe  
ô-tô đi qua phố hàng Than. Chàng  
từ đàng xa đã để ý đến một bon  
phu xe quần áo bần thiu, đương  
nai lưng đầy những chiếc xe than  
chất đầy. Chàng cố tưởng tượng  
ra đời của họ, một đời mà chàng  
tìn chắc chắn là khổ khó, cơ cực,  
khổ sở không sao tả được. Chàng  
tự nhủ :

— Minh may giàu có mà sống  
còn không thấy vui, nữa là họ.  
Không biết làm sao họ sống được  
một đời tối-lâm như địa ngục....

Xe ô-tô vượt qua dãy xe than.  
Nhân nhìn lại, ngạc nhiên. Mấy  
người phu, đàn bà lẫn đàn ông,  
vừa nói truyện vừa cười vang cả  
phố. Trên những khổ mắt nhem  
nhuộc, đầy bụi than, nét cười trông  
có vẻ lạ kỳ. Bỗng nhiên, Nhân, tuy  
đời vật chất đầy đủ, xa hoa, tuy  
không phải mớ tay vào việc gì,  
Nhân thấy mình hào hứng như  
thèm thường, ghen tị những người  
phu kia nhem nhuộc, vất vả, nhưng  
tiếng cười rộn và trong.

Hoàng-Đạo



# NHỮNG NGÀY VUI

TRUYỆN DÀI của KHAI-HUNG



(Tiếp theo)

## NI

GẤP ngừng bà nói: — Thôi, tôi cũng chẳng giấu diếm anh làm gì... Bây giờ không còn là lúc che đậy nữa, anh đã khôn lớn, có vợ có con, mà tôi thì tôi đã sắp kề miệng lỗ...

Vừa nói, bà vừa liếc trộm cặp mắt tò mò, bán khoán của con. Ngừng lại, bà không thấy Tiên hỏi một lời, hay có một dáng điệu gì để tỏ ra rằng vẫn lưu ý đến câu truyện, và để giục người kể thuật nốt. Chẳng biết nghĩ sao, bà bưng mặt khóe.

Tiên vẫn nằm chờ trên giường bệnh, đoán biết rằng những điều mẹ sắp cho mình nghe sẽ buồn thảm lắm, hoặc sẽ lại toàn là những lời bịa đặt ra như mấy lần trước.

Trong mấy phút yên lặng, hai bên như cố ngấm dò xét tư tưởng của nhau. Rồi người mẹ quả quyết ngừng phất lên nhìn thẳng vào mặt con, nói:

— Anh không phải là con thầy cái Lợi cái Thành, mà cũng không phải là con ông phán Phan như anh vẫn tưởng... Anh có hứa trước với tôi rằng đầu câu truyện của tôi nhớ thuộc đến đâu, anh cũng đừng khinh bỉ, đừng giận,

đừng ghét tôi, thì tôi mới dám kể.

Bà mẹ ngừng kể lần thứ hai để chờ con đáp lại. Nhưng Tiên vẫn yên lặng, cái yên lặng đối với bà vừa có ý nghĩa mỗi một vira có ý nghĩa dữ tợn nữa.

Có lẽ dưng tri, quên bằng rằng mình còn đương đợi câu trả lời của con, bà kể tiếp luôn:

— Từ ngày tôi làm bạn với thầy cái Lợi, anh vẫn biết đấy, thầy cái Lợi coi anh như con đẻ.

Tiên nghĩ thầm: «Thưa mẹ, con chỉ cần biết cha con là ai, đã chết hay còn sống, thế thôi. Mẹ cứ kể dưng dưng mãi, con sốt ruột lắm».

Nhưng bà mẹ cố ý kể dưng dưng cốt để làm nhẹ bớt tội lỗi của mình đi vài phần.

Hồng là con một ông tú. Nàng nổi tiếng xinh đẹp nhất làng. Năm mười tám nàng về làm dâu ông chánh bà chánh.

Kém nàng những ba tuổi và theo học ở trường tỉnh, chồng nàng mỗi khi được nghỉ về nhà không hề gán giữ nàng. Hơn thế, không bao giờ thoảng nhìn thấy nàng mà cậu trở nhỏ không chớp mau cặp mắt, quay vội mặt đi, hai má đỏ ửng lên như hai viên

gạch nung và hai bàn tay cậu chẳng biết để làm gì, hết ngất cuồng chiều lại xé giấy vụn bỏ vào mồm nhai.

Như thế trong hai năm. Cô gái đến thì có chồng cũng như không.

Rồi một hôm sang bên hiệu tạp-hóa gần nhà mua gói chè tàu. Hồng yêu ngay người Khách trẻ tuổi, có duyên làm công ở đó.

Chẳng bao lâu biết rằng mình đã có thai và xấu hổ với họ, với làng, Hồng bỏ nhà chồng trốn biệt. Đến ấp Thái-hà, một người cầm về nhan sắc nàng cùng nàng dan díu. Người ấy là ông cử Diệt, tức cha dượng của Tiên.

Nghe rút câu truyện, Tiên mỉm cười chua chát, tự nhủ thầm: «Thì ra mình là dân Trung-hoa. Rồi đây có lẽ sẽ phải nhớ hết những ngày kỷ niệm Hưng-quốc, mà treo cờ thanh thiên bạch nhật!»

Bất giác, chàng cười phá lên. Mẹ chàng lo lắng nhìn chàng, chẳng hiểu vì sao con mình nghe câu truyện thương tâm như thế lại cười được.

Tiên vẫn nghĩ: «Thôi ta là con «xì khách» ấy cũng xong, chứ là con cái ông nhai giấy vụn kia thì còn ra giống gì! Nhưng không

biết lần này mẹ mình đã nói thực hẳn chưa? Hay mai kia, mình lại trở nên dân Nhật-bản, dân An-độ thì e rằng đời quê cha đất tổ nhiều lần quá.»

Chàng liền hỏi:

— Thưa mẹ, truyện mẹ vừa kể quả thực như thế?

— Quả thực như thế; mẹ mà có nói dối con thì mẹ...

Tiên vội gạt:

— Xin mẹ đừng thế! Con tin mẹ rồi. Thưa mẹ, cái đời con thực cũng ly kỳ.

Chàng lại cất tiếng cười thẳng thắn, vui vẻ:

— Thảo hèn gặp ông phán Phan con chẳng cảm động chút nào! Con biết chắc rằng không phải ông ấy đã sinh ra con.

— Chính thế. Nhưng anh gặp ông ta ở đâu?

— Con đón đường để xem mặt. Bây giờ con nhớ lại và nghĩ kỹ thì quả thực ông ta thuộc hạng cậu cuồng chiều và nhai giấy vụn.

Người mẹ sung sướng:

— Đấy anh xem, có phải không? Bây giờ việc cần nhất là đi hỏi thăm xem mộ chú Si để ở đâu — chú Si là tên...

Thấy mẹ ngập ngừng, Tiên đỡ lời:

— Tên than-phụ con. Nhưng đã biết đầu rằng chú Si chết rồi hay còn sống!

— Chắc chết rồi, anh à.

— Sao mẹ biết?

— Anh đã quên lời thầy bói rồi sao?

Tiên cười:

— Thưa mẹ, vì con không quên nên mới đoán chắc rằng cha con còn sống, dù cha con là người Trung-hoa đi nữa.

Giữa lúc ấy, vợ Tiên dắt hai đứa con ở ngoài đi vào. Nàng vừa ra Hanoi đặt tạm người bà con liền để cần thuốc cho chồng.

Tiên nằm nghiêng, đắm đắm nhìn con — thẳng con trai sáu tuổi và đứa con gái bốn tuổi — Chẳng kinh ngạc vì thấy ch-



phẳng phát giống khách. «Đích rồi, mình là Tàu rồi!» Rồi chàng bảo vợ lấy gương.

— Hôm nay trông cậu đã khá nhiều. Nhưng cậu nên kiêng soi gương thì mới chóng khỏi.

— Không, tôi có soi gương để xem bệnh tình tiến hay lui đâu, tôi chỉ cốt ngắm diện mạo thôi.

Không hiểu rằng Tiên đương theo đuổi cái định kiến «có giống Khách hay không», người vợ bất cười:

— Cậu rõ lần thân, xem bệnh tình hay ngắm diện mạo thì khác nhau cái gì?

Nghe vợ chửi riếu, Tiên chỉ cười, trong khi bà mẹ quay đi xẹt xạt khóc. Chàng tự an ủi: «Được cái Tàu với Annam đều là giống da vàng cả. Có sách lại chép rằng thủy tổ dân Annam là người Triết-giang đi cư dân dần xuống phía nam. Tóm lại, dù mình là người Trung-hoa hay Nam-việt, tình thế vẫn không thay đổi chút đỉnh, nhất là mình vẫn nghèo như thường.

### VIII

Sáng sớm hôm sau bà cửu Diệt về làng để hỏi dò tin tức «chú Si». Bà đã toan giao việc ấy cho con dâu, vì bà sợ nếu người làng nhận ra được bà thì bà sẽ bị họ tỏ ý khinh bỉ, hay thốt lời dèm chê. Nhưng suy nghĩ kỹ càng, bà cho rằng việc khó khăn không thể phó thác con dâu được. «Và lại, đã gần ba mươi năm rồi, còn gì!»

Ý nghĩ ấy đưa sự bạo dạn quả quyết vào tâm hồn bà cửu và an ủi bà đôi chút, vì bà thấy cái thời phạm tội đã xa lác xa lơ. Bà lạnh lùng nhắc lại: «Đã gần ba mươi năm nay rồi, còn gì!» Và cảm thấy bình tĩnh trong lòng, thân nhiên với mọi sự.

Nhưng sự bình tĩnh, sự thân nhiên biến dần mất khi bà cửu Diệt chợt trông thấy cây đa bên mấy cái quán chợ ở đầu làng. Lòng bà nao nao, đầu bà nặng trĩu, mắt bà hoa lên. Vì bà thấy sau ba mươi năm, mọi vật vẫn y nguyên không thay đổi. Mấy cái quán mái cối vẫn xo xác, hàng cột vẫn khằng kheo siêu vẹo, nền gạch vẫn sứt sọ, lổ lổ. Nhất là cây đa, cái hình thể của nó không khác trước mấy may. Đứng xa trông, nó vẫn giống cái quạt đen xòe rộng và rách một góc. Đến gần nhìn kỹ cái gốc cối của nó vẫn giữ toàn vẹn đủ các hóc cũ. Và những cái bình vôi trắng hình như vẫn là những cái đã đặt, đã treo ở đó ba, bốn mươi năm về trước.

Nước mắt bà cửu Diệt tự nhiên ứa ra, bà không sao giữ nổi. Bà lầm bầm: «Trời ơi, ba mươi năm rồi, mà ta tưởng như mới

Trong mấy phút, cả cái thời kỳ thơ ấu và thanh xuân hiện ra với những trò đùa nghịch, với những sự khốn khổ, với những người họ hàng, xóm mạt thô bỉ, danh đã, ác nghiệt.

Gặp hai người làng, bà cửu Diệt nhớ ngay đến việc của mình. Bà liền xuống xe toan hỏi thăm. Nhưng bà lại thôi, vì thấy hai người ấy vào trạc tuổi mình, bà chắc họ biết trường tân câu truyện ngày xưa. Muốn họ không ngờ vực về cái cứ chỉ đột nhiên của mình, bà cứ cui xuống vờ đếm tiền để trả anh xe, tay bà đã thuê khư hồi từ phủ lý. Chờ họ đi xa, bà bảo anh phu xe theo

bán vải tấm.

— Phải, tôi định về mua vải nhưng đến huyện gặp người quen mời vào nhà chơi, thành nhỡ mất cả công việc.

— Thưa cụ, cháu có hơn một tấm, cụ mua giúp cho.

— Thôi để phiên sau tôi về mua nhân thế cho tiện.

Rồi bà ngập ngừng hỏi:

— Hình như ở làng này xưa nay vẫn có một hiệu khách, phải không?

— Thưa cụ vàng. Năm ngoái có những hai hiệu cơ đấy. Nhưng buôn bán chẳng ra gì, nên một hiệu vừa mới dọn lên huyện, chỉ còn có một hiệu.



bà vào một cái quán bỏ không đứng nghỉ mát. Chị hàng nước ở trong túp lều lụp xụp phía bên kia đường tho đầu ra chào mời:

— Rước cụ sang soi nước đi.

Bà cửu mỉm cười: «Người này hẳn chưa để, khi ta bỏ lang ra đi». Liên bước vào hàng bảo rót nước rồi hỏi:

— Hôm nay không có phiên chợ?

— Thưa cụ có đấy, nhưng vắng rồi, vì phiên chợ vải chỉ họp có buổi sáng. Ý chừng cụ định về mua vải?

Bà cửu vụt nhớ ra rằng làng mình vẫn có nghề dệt vải, và cứ cách năm ngày lại có phiên chợ

Bà cửu chưa tìm được cách giới thiệu, thì chị hàng nước đã nói tiếp:

— Hiệu này có đã lâu lắm, từ ngày chưa có cháu cơ, nghe cháu chủ chủ này là con chú chủ trước cơ đấy.

Chân tay bà cửu run lay bầy. Vừa thoáng hiện ra trong trí bà ba gian nhà lợp rạ với cái giàn nửa có thiên lý leo và bờ rú qua mắt cáo những chùm hoa vàng thơm ngát.

— Chú Si?

— Thưa bà bảo gì cơ ạ?

— Không... À... Chú Si... bác có biết chú Si không. Chú khách Si ấy mà?

Thấy người bán hàng nhìn mình nghi ngại, bà cửu Diệt lo lắng, vì bà sợ người ấy đoán biết mình là ai. Bất giác bà cúi xuống lưng bát nước lên để uống.

— Thưa bà, cháu chỉ thấy người ta gọi chú này là chú chủ, cháu biết có phải chú ấy là chủ khách Si không? Thưa bà, chú ấy mới có một tí tuổi đầu mà khôn đáo để, đánh lỏ tôm, hút thuốc lòn, ăn trầu, như người mình.

Bà cửu nghĩ thầm: «Mới một tí tuổi thì không phải là chú Si rồi. Chắc người này chẳng biết gì đâu.»

Uống cạn bát nước, bà cửu trả tiền và toan đứng dậy thì một ông già xò xoang bước vào. Chị hàng nước vội quát:

— Cu ơi, sao mày không giắt ông, kia!

Tuy có tiếng gọi, nhưng chẳng ai ra. Ông lão xò lần ngồi xuống cái chông nái. Bà cửu dăm dăm nhìn và nhận ra được ông ta là ông xã Vồng, trước vẫn đến đập lúa ở nhà chồng bà: «May mà ông ta lại lòa!»

— À ông này, ông có biết chú chủ tên là gì không nhỉ?

Ông lão ngồi im mấy giây rồi đáp:

— Chú chủ à? Tao cũng chẳng biết tên chú ấy là gì. Tao chỉ nghe người ta gọi chú ấy là chú chủ thôi.

— Vậy không phải chú ấy là chú Si?

Ông lão mỉm một nụ cười bí mật:

— Chú Si à? Mày biết chú Si thế nào được? Chú ấy làm công cho chú chủ trước cơ, chú chủ bố chú chủ bây giờ. Ngày ấy tao cũng còn trẻ, mà để chưa có mấy.

Ngồi chờ mãi vẫn không thấy ông lão lòa nói nữa, bà cửu liền hỏi:

— Thế bây giờ chú ấy ở đâu?

— Chú nào?

— Chú Si ấy mà?

— Còn ai biết chú ấy ở đâu!

Mà cũng chẳng rõ chú ấy còn sống hay đã chết. Truyện chú ta lời thôi lắm. Ấy ngày cô Hồng, con dâu cụ chánh bổ làng đi mất rồi, thì được ít lâu chú ta cũng bỏ đi nốt.

Ông lão cười hê hê nói tiếp:

— Chừng lại đi tìm nhau chứ gì!

Bà cửu Diệt thẹn nóng cả mặt, nhưng còn cố hỏi một câu nữa:

— Vậy ra ông không biết chú ta ở đâu, còn sống hay đã chết?

— Không. Tôi biết thế nào được! Muốn biết thì chỉ đến hỏi chú chủ, may ra chú ấy biết.

(Còn nữa)

Khai Hưng

## NGUYỄN BÁ CHÍ

KIẾN TRÚC-SƯ

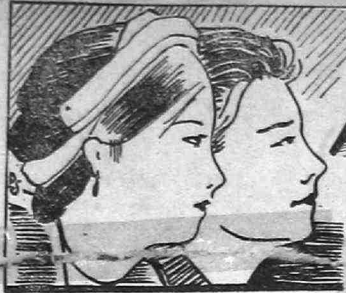


Trước khi lam nhà bất cứ to nhỏ, hay chữa cửa hàng, các ngài nên lại:

## PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

82, — Av' O'd'Endhal, 82 — Haiphong





# Hai buổi chiều vắng.

HAY LÀ

Anh ấy được tha về



**T**RIẾT yên tâm lên tinh học. Ít lâu, chàng nhận được của mẹ một bức thư, vội vàng mở

ra xem :

Anh Triết,

Anh lại nói với bác cả mua hộ một tấm áo lượt tày màu trắng gù, và khi về nghỉ, anh lại lấy đem về cho tôi làm quà cho có Thoa. Có ấy nay mai sắp lấy chồng, lấy cậu Lộc ở trên tỉnh, cháu ông Vĩnh ấy mà. Có lẽ hôm cưới trăng ngày nghỉ, anh về mừng cho em. Anh nhớ dặn bác cả mua cho được thứ màu trắng gù vì xem ý có Thoa chỉ thích h màu đó.

Đọc xong đã lâu mà Triết vẫn còn ngồi yên nhìn chông-chọc vào mấy giòng chữ. Chàng cau mày như người chưa hiểu, lầm bầm :

— Thế này là nghĩa lý gì ?

Chàng đọc lại những giòng chữ do tay em chàng viết một lần nữa, thăm mong em chàng viết đùa chơi. Nhưng không, em chàng còn nhỏ chưa thể đùa như vậy được. Chàng cầm cái phong-bì lên xem giấu nhà giấy thép. Bỗng chàng đề ý đến nét chữ :

— Chính chữ của Thoa.

Ở nhà chỉ có Thoa là đề nổi phong-bì, nên Triết không lấy làm lạ ; chàng tự hỏi :

— Nhưng Thoa có biết trong thư viết gì không ?

Triết toan xin nghỉ học đề về ngay, nhưng nghĩ không tiện, nên đành đợi đến ngày nghỉ.

Hôm về tới nhà gặp mẹ, chàng cố giữ vẻ thần nhiên rút gói vải xuống giường, nói :

— Áo của cô Thoa.

Mẹ chàng vội hỏi :

— Mua được thứ màu trắng gù đấy chứ ?

Thấy mẹ hỏi vậy, Triết biết ngay là truyện thật. Chàng đáp :

— Vâng... nhưng cô Thoa lấy chồng thật đấy ư me ?

— Chẳng thật thì hôn sao.

Triết thấy mẹ yên trí rằng Thoa phải lấy người khác đến nói không cho câu hỏi của chàng là lạ. Chàng hỏi :

— Sao bác Huân lại biết nhà Lộc ?

## TRUYỆN DÀI bốn kỳ đăng hết của NHẬT-LINH

— Bác Huân có biết đâu. Em Thoa lên tỉnh mua hàng, rồi hai người mến nhau ; mãi bác Huân mới thuận đây, vì cậu ấy nghèo, bõ cỏi cả cha lẫn mẹ, ở nhờ nhà

Triết thấy mình tàn ác và nói những câu không có nghĩa lý gì. Chàng hối-hận, nhưng hề muốn địu giọng nói một câu đề mừng nàng, thì Triết thấy như nghẹn



ông thông Vĩnh.

Cả đời Triết chưa thấy giận ai bằng giận Thoa lúc đó. Có tiếng động, chàng quay lại. Thoa ở ngoài đi vào, tươi cười mừng rỡ chào Triết :

— Anh đã về.

Triết như người ngây dại, chỉ gói áo đề trên giường, nói :

— Áo cưới của cô đấy.

Thoa ngồi xuống giường gói gói áo hỏi :

— Anh mua cho em ?

Triết gay gắt đáp :

— Không, của bác, tôi thì đâu dám tặng có những thứ ấy.

Bà mẹ Triết nói đùa :

— Chắc anh sẽ làm quà cho có thứ khác quý hơn nhiều. Đây là thứ quà quê mùa của tôi.

Thoa giờ tằm vải, vắt lên tay soi ra ánh sáng, cười nói tiếp :

— Cháu lấy chồng nghèo, tấm áo này là quý lắm rồi.

Thấy mẹ đi sang buồng bên. Triết lại gần Thoa hỏi mỉa mai :

— Sao zô bảo có sợ nghèo lắm kia mà ?

Thoa mở to mắt nhìn Triết, không hiểu, và trên nét mặt hơi thoáng qua vẻ buồn. Triết vẫn như không đề ý đến, nói luôn :

— Có bảo có chưa mặc chiếc áo sang trọng nào, bây giờ tôi muốn

xem có mặc áo có đầu ra làm sao ?

đip tốt ; nê lời mẹ nói khèn khằn nên Triết phải về đề đi đưa Thoa về nhà chồng. Hôm đón dâu, Thoa mặc chiếc áo lượt màu trắng gù phủ trên chiếc áo xa-tanh da đồng, chiếc áo lượt mà chính tay chàng đã mua về. Nàng thân mật hỏi Triết :

— Anh trông em thế nào ?

— Có đâu thế kia thì đến nhận cũng phải sa :

Chàng thấy Thoa đẹp và đáng yêu hơn trước ; lạ nhất là tuy cảnh ngộ thật mỉa mai đau đớn, mà Triết lại thấy lòng mình bình tĩnh như không, có phần lại hơi vui nữa.

Chàng vừa cười nói vừa ngắm Thoa ngồi vấn tóc và nói chuyện với chị em bạn. Thỉnh thoảng Thoa ngừng lên, khi hai con mắt nàng gặp mắt Triết, nàng có ý ngừng lại nhìn lại một chút -- Triết thấy hai con mắt Thoa như nổi riêng với chàng :

— Em sung sướng.

Triết mỉm cười sẽ gật như đáp lại :

— Anh cũng thấy thế.

Trong lúc đưa dâu, Triết không

ở cô. Chàng biết mình không giữ nổi giận, nên đi lảng ra ngoài vườn. Trong nhà có tiếng Thoa nói sẽ với mẹ chàng :

— Độ này anh Triết lo học thì nên trông người gày sút hẳn.

Vì biết là Thoa yêu Lộc như một người tình nhân, mà chỉ coi chàng như một người anh, nên sau một đêm băn khoăn, Triết nghĩ không gì hơn là bỏ đi xa để khỏi làm đau khổ Thoa vô ích. Chưa hết hạn nghỉ, chàng đã từ biệt mẹ lên Hanoi.

Ngày cưới Thoa lại đứng vào



thấy mặt Thoa nữa. Mãi đến khi họ nhà gái về, cô dâu đứng ở cửa buồng chào mọi người. Triết mới lại gặp.

Thoa nhìn người mắt buồn, ngơ ngác nhìn, nước mắt chảy quanh. Đoán là Thoa đưa mắt tìm mình. Triết đi lại gần; chàng thấy Thoa khi nhìn chàng hình như có vẻ bốt lo, vì được có một người bạn thân đứng cạnh.

Thoa chấp tay nghiêm trang chào Triết:

— Lạy anh ạ.

Rồi hồng nàng ứa nước mắt, cúi mặt khóc nức nở. Một người trong họ nói:

— Cô dâu chưa chi đã nhớ nhà rồi.  
Tuy đó là cử chỉ rất thông thường của các cô dâu mà Triết cũng sinh ra nghĩ ngợi mãi. Chàng nơm nớp sợ Thoa chưa hẳn đã được hoàn toàn sung sướng.

Nửa năm sau, Triết mới có dịp biết rõ. Lúc đó bà Huân đã rời quê nhà lên ở với con về dạy học tư trên Vĩnh-yên. Nghe tin mẹ chàng mệt, bà Huân và Thoa về thăm. Triết thấy Thoa có phần gầy sút hơn trước, chàng đoán là vì lo nghĩ nhiều. Nhưng sau mấy hôm, Triết nhận ra rằng nàng vẫn giữ được cái tính vui như ngày còn con gái. Nàng hay nói đùa hơn trước, và thấy Triết ngạc nhiên, nàng phân giải:

— Em bắt chước nhà em đấy, vì nhà em nói đùa luôn miệng. Có khi em cười suốt ngày, quên cả ăn.

Triết mỉm cười đáp:

— Cười mà ăn rau rứt rứt cơm như độ nào nữa.

Thoa có vẻ bàng khuâng nói một mình:

— Anh nhắc đến làm em lại tiếc...độ ấy vui quá nhỉ?

— Thế bây giờ em buồn à?

Thoa quay vào, ngắm nghĩ một lát, rồi hỏi lại Triết:

— Thế anh có tiếc độ ấy không?

— Tiếc lắm chứ.

— Thế bây giờ anh có buồn không?

— Không.

— Thế sao anh lại bảo em buồn.

Em ngơ, nhưng lúc nào cũng vui sướng là đủ rồi.

Triết chữa lại:

— Có, anh có buồn, vì tiếc những ngày ấy có em ở bên cạnh anh.

— Em thì em tiếc vì những ngày ấy em được ở gần anh.

Triết nhìn ra ngoài vườn, hai con mắt mơ màng, sẽ nói:

— Sao chúng mình lại không được như thế mãi... cả đời?...

Chàng nói xong, giật mình vì chàng đã quên bằng không nghĩ đến rằng đương nói với một người đàn bà có chồng. Chàng vội chữa:

— Xin lỗi em. Anh cứ tưởng nói chuyện với cô Thoa.

Thoa nhìn Triết một lúc lâu rồi nói thong thả như cốt để cho Triết hiểu cái ý ngầm của mình:

— Thì em cũng vẫn là Thoa, chứ có khác gì trước đâu. Cái khác là không được ở gần nhau mãi thôi.

Triết hiểu; chàng biết Thoa muốn tỏ cho chàng hay rằng Thoa chỉ coi chàng như một người bạn, trước kia cũng như bây giờ. Nhưng một việc khác — việc đó Triết không biết là hữu ý hay tình cờ — đến làm cho Triết bất rứt. Thoa đương ngồi xem cuốn truyện thấy Triết đến, liền ngừng lên hỏi:

— Anh đã đọc chưa?

— Truyện gì vậy?

— Truyện « Tình tuyệt vọng ».

— Có, anh đọc rồi.

Đương đời lãng lẽ bước lên,  
Ngó đầu chân đạp lên trên khối tình.

Một niềm liẽ liệt doan tình,  
Xem thơ nào biết có mình ở trong.  
Lạnh lùng lòng sẽ hỏi lòng,  
Người đầu là ở mấy giòng thơ dầy.

Thoa hỏi:

— Anh đọc thuộc lòng được à?

— Triết cười, nói như nói đùa:

— Vì anh cũng gặp một cảnh ngộ ấy.

Thoa ngẩn ngơ nhìn Triết:

— Thế à, em không biết đấy.

— Em biết thế nào được.

Hai người trầm ngâm một lát, rồi Thoa nói một câu như đề bình-phẩm truyện:

— Em tưởng gặp cảnh ngộ ấy,

chỉ có thể là hơn cả.

Triết thì cho câu bình phẩm ấy



Thoa nói:

— Có bài thơ dịch hay quá nhỉ? Rồi nàng sẽ đọc:

Lòng ta chôn một khối tình,  
Tình trong giấy phôi mà thành thiên thâu.

Tình tuyệt vọng nỗi thâm sâu,  
Mà người reo thảm như hầu không hay.

Hỡi ơi, người đó ta đây,  
Sao ta như thú đêm ngày chiếc thâu.

Thoa lật trang. Triết tự nhiên đọc theo:

Dâu ta đi trốn đường trần,  
Truyện riêng để dăm một lần hé môi.

Người dù ngọc nói hoa cười,  
Nhìn ta như thế nhìn người không quen,

là một câu khuyên chàng. Câu khuyên ấy đã bốn năm nay lúc nào chàng cũng nghe văng vẳng bên tai. Chàng không có dịp gặp Thoa nữa, nhưng càng ngày càng yêu Thoa hơn lên. Chàng chưa hiểu rõ Thoa, mà chàng cũng không muốn tìm để hiểu rõ nữa; cái tình trạng mập mờ ấy đã cho chàng có cái cảm tưởng êm thú rằng trong cuộc đời hiu quạnh của chàng có một người yêu chàng mà chàng yêu, hai người yêu nhau lúc nào cũng nghĩ tới nhau và không ai dám tự thú nhận. Chàng cho ở đời chỉ có cái tình yêu như vậy là lâu bền nhất.

Trong thời kỳ đó, chàng vừa bận làm lụng để kiếm ăn vừa bận học

để đi thi tú tài. Chàng hợp sức với Kính, một người bạn thân ở quê ở Hanoi một buổi buổi làm đơn từ và trông nom về mọi việc kiện tụng. Chàng đã vào học trường luật được một năm và dự định về sau sẽ hết sức làm những việc mà chàng vẫn hoài-bảo và đã nhều lần nói truyện ngộ cho Thoa biết.

Nhiều khi, trong những lúc làm việc vất vả, hoặc trong những lúc chán nản, chàng ngừng mắt nhìn ra cửa sổ lặng yên tưởng tới Thoa; chàng lại thấy cái vui vẻ phấn khởi trở lại trong tâm hồn. Lăn lộn trong chốn phồn hoa gặp bao nhiêu người đẹp mà chàng không hề để ý đến ai. Vì Thoa là cái biểu hiệu linh động của quãng đời thơ ấu của chàng; chàng nghĩ đến Thoa lúc nào là thấy hiện ra những hình ảnh đáng yêu mẽ của những ngày vui cũ ở nơi quê nhà.

Không ai thay được Thoa trong lòng chàng, vì người ta một đời chỉ có một tuổi thơ. Tuổi thơ của chàng đã qua, qua hẳn và Thoa cũng không bao giờ trở về với chàng nữa.

Một hôm, hôm đó không biết sao tự nhiên Triết thấy vui vẻ lạ thường. Chàng biết cái lẽ khiến chàng vui, nhưng chàng không dám tự thú. Như cái máy, Triết lấy về xe lửa lên Vĩnh-yên. Chàng tìm đến nhà Thoa ở và sẽ lấy cơ rằng có việc đi qua Vĩnh-yên vào thăm bà Huân và Thoa trong lúc đợi giờ xe về Hanoi. Cái cố ấy tự nhiên lắm, Triết cũng thấy thế, nhưng không biết lấy sao để khi nhìn thấy công nhà Thoa, thì chàng cho là không thể được. Chàng không còn đủ can-dám để nói dối nữa, mà chàng lại tin chắc chắn rằng thế nào Thoa cũng biết là chàng nói dối.

Sẵn có cái quán gần đấy, chàng vào ngồi uống nước. Công nhà Thoa lúc đó đóng kín. Sầu bức dậu gần ta lần dăm bụi chỉ lộ ra một cái mái tranh và mấy ngọn cau in trên nền núi xa.

Trời đã về chiều, một buổi chiều vàng người ta thường thấy những khi bắt đầu mùa hạ. Ánh chiều tà lướt trên áo chàng, trên bãi cỏ ngay trước công và nhuộm vàng những thân cau trong sân nhà Thoa. Triết ngồi yên lặng, nghe rõ tiếng minh thổ. Chàng tin rằng lúc đó Thoa đương ngồi chơi mát ngoài sân mà ánh sáng của buổi chiều vàng chàng đương ngắm đấy, ở bên kia bức dậu, cũng lấp lánh trong đôi con mắt của Thoa.

X

— Anh nghĩ gì vậy?  
Nghe tiếng Kính hỏi, Triết vội điếu thuốc lá cháy dở ra cửa sổ, quay lại.

(Còn nữa)

Nhật Linh

## CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiểu chemisette hàng soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến 2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hãng det:

CU - CHUNG  
100, Rue Colon - HANOI



# MỘT NGƯỜI KỶ-NỮ

Truyện ngắn của THẾ-LỮ

(Tiếp theo và hết)

**C**ẦU truyện, đối với Khôi, không có gì là hứng thú. Bà người thiếu nữ cứ hết hỏi chàng câu này lại đến câu khác, về công việc viết báo, về những ý chàng nghĩ, về những đầu đề tiểu thuyết, rồi về mỹ thuật, về âm nhạc, nghĩa là những câu truyện họ nói đến chỉ cốt để tỏ ra họ cũng biết thường thức những cái đẹp, cái hay... Họ là hạng con gái nhà giàu, học nhiều, đọc nhiều, nhưng không có điều gì họ biết một cách thấu đáo.

Khôi trả lời họ rất lễ phép và thấy mình nói truyện có duyên, nhưng cũng thấy mình phần thiếu nói những lời không chân thực. Chàng khen những câu nói vô vị nhất và kính phục cả những ý tưởng rất thông thường. Nhưng chàng nghĩ thầm :

— Trời ơi, sao họ soàng thế ?

Và liếc mắt nhìn « Xuân Hương ».

Người thiếu nữ từ này đến giờ vẫn lặng thinh hình như khó chịu về những điều kiểu cách và khách sáo của mấy người. Cô ta đứng tạo lưng bên góc cây, hai bàn tay giao nhau, đưa ra đỡ lấy sau đầu, và lim dim mắt nhìn những ánh trăng múa trên mặt nước. Cái áo trên tấm thân kiều lệ có một vẻ rạng rỡ nhẹ nhàng dưới ánh sáng mát và trong. Khôi sẽ rung mình. Cái nhan sắc kia trông huyền ảo và chói lòa như một nàng tiên nữ hiện hiện.

Khôi không hiểu tại sao mình lại ngượng ngập khi định hỏi truyện người thiếu nữ. Chàng vẫn về mãi một câu nói, nhưng không thể nào nói ra được.

Mãi sau, câu truyện của mấy người kia đã nhạt, và khi họ đến rủ người thiếu nữ cùng về, Khôi mới đến bên cô ta sẽ hỏi :

-- Không biết tôi còn được cái hân-hạnh gặp cô nữa không ?

Vừa hướng lời thì chàng thấy cả cái vô lý trong câu nói hoa mỹ ấy.

Người thiếu nữ lặng lặng nhìn Khôi, hơi chau mày và lạnh lùng trả lời :

--- Cái đó tôi cũng không biết.

Rồi đứng đưng thông thả, cùng mấy người kia lên xe hơi.

Xe chạy, Khôi đứng nhìn theo

và lúc ấy mới sức nhớ ra rằng mình trả lời những câu cao biết của họ một cách hững hờ quá. Chàng chưa bao giờ thấy họ minh như lúc ấy. Chàng giận mình, giận những người thiếu nữ nhí nhảnh, ghét cả cái lúc gặp gỡ họ cùng với người con gái yên lặng, kỳ dị mà chàng không hiểu là hạng người thế nào. Nữ sĩ ? Khôi chưa bao giờ đọc đến tên cô ta ở cuốn sách hay trên tờ báo nào... Khôi thấy mình, câu truyện của mình với tất cả mọi lời nói, mọi cử chỉ của mình và của mấy người kia thực là vô lý, vô lý hết sức !

Cái ý nghĩ khó chịu ấy cứ luôn

Người thiếu nữ lại hiện đến trong trí Khôi, như một sức ám ảnh. Người thiếu nữ khác thường với dáng điệu kiều kỳ, với đôi mắt xâu xa, với cái nhan sắc bí mật nó khiến cho lòng chàng đắm mê ngay từ lúc ban đầu.

Một hơi gió đem từ cửa sổ đưa vào những hương cỏ hoa nồng nàn. Khôi ngả đầu lên lưng ghế hít thở lấy và thấy như cả cái khi vị say sưa của cạnh khuya tĩnh từ âm thầm nó đem vào hôn chàng, vào người chàng, nó làm cho quá tim chàng kích thích thêm và cho từng thớ thịt trong thân thể chàng như nở ra, như chứa chất những cảm giác ước

xuống đôi vai ngọc ngà và trên mặt gò bồng trắng tuyết !... Được nồng mãi cái miệng cười say sưa của người đẹp, rồi say sưa mà trông thấy những cảnh mộng hoan lạc trong đôi con mắt thần tiên... »

Khôi thấy tâm trí hớn hở và êm dịu hơn. Chàng đứng dậy để cuốn sổ lên bàn làm việc và hẹn với mình rằng những câu chàng vừa ký thác lên mặt giấy kia sẽ làm tiêu đề cho một thiên tiểu thuyết sau này, một thiên tiểu thuyết diễm tình mà chàng sẽ đem hết sự cảm động của nghệ thuật ra để soạn.

Chàng lại ngồi vào ghế, lim dim mắt hưởng lại cái dư vị của những phút êm ái vừa qua. Chàng quan họ chàng, trong gian phòng trang hoàng ý nhị, những tủ sách bóng loáng dưới ánh đèn điện; những tranh ảnh lấp lánh sau mặt kính; những bức vẽ sơn màu kim đảo; cái đồng hồ treo thong thả đưa từng tiếng; mớ giấy bản thảo trên bàn hỗn độn; mấy bông hồng thắm lẳng lặng trên miếng bìa pha lê trong xanh; — tất cả mọi vật trong phòng như tâm tâm niệm niệm trước sự yên lặng sung sướng của Khôi.

Bỗng anh lắng tai nghe.

Hình như vừa rồi có mấy tiếng gõ rất sẽ lên cửa.

Một lát, tiếng gõ bạo hơn trước. Chàng nghĩ bụng :

-- Ai mà lại gõ cửa nhà mình khuya thế này ?

Rồi, vì cửa không khóa, chàng sáng tiếng báo :

— Cứ vào !

Khôi sững sốt lạ thường : người vừa mới vào chính là « Xuân Hương », người thiếu nữ kỳ khôi anh gặp ở Hồ tây lúc nãy.

Cô ta không để ý gì đến sự kính ngạc của Khôi, khép cửa lại, thông thả bước vào rồi đưa mặt nhìn thẳng vào mặt chàng, mỉm cười và nói :

-- Chào anh Khôi Giang, anh chưa ngủ ư ?

Rồi làm như Khôi là bạn thân, cô ngồi xuống cái ghế ở gần chàng, vui vẻ nói :

-- Tôi cũng không ngủ được, đọc sách thì chán... nên... đến đây nói truyện với anh. Kia, sao anh không trả lời tôi.

Khôi không biết có nên tin ở mặt chàng không ? và tự hỏi lúc ấy mơ hay tỉnh.

(Xem trang 101)



luôn vẫn vút trong tâm trí. Khôi bước về đường Yên-phụ, rẽ sang tay phải để về nhà mình, miệng lầm bầm : « Ô ! vô lý thực, vô lý thực » và nhắc đi nhắc lại câu ấy đến bốn, năm lần.

Lúc về đến nhà đã một giờ đêm, Khôi biết là không thể nào ngủ được, nên định đọc sách cho đến sáng. Chàng đeo người ngồi xuống cái ghế đệm và gác chân lên chiếc bàn con trước mặt, mở một quyển tiểu thuyết ra rồi lại gấp lại, tâm hồn chán ngắt; những câu văn chàng vừa đọc chỉ là những hàng chữ không có một nghĩa lý gì.

mong khoan khoái.

Tất cả bản năng của người đàn ông, tất cả cái sắc thịt trai trẻ của chàng rung động lên, kêu gọi lên những tiếng tha thiết của vật dục. Khôi với tay lấy một quyển sổ gần đó, viết nhanh lên trên mặt giấy để ghi chép lấy những cảm tưởng sôi nổi lúc bấy giờ. Nhưng lời hội của văn chương yêu đuối quá không đủ cho chàng diễn đạt được một phần nhỏ những điều chàng thấy. Khôi sóa đi rồi viết thêm :

« Ôi ! được gỡ cái áng tóc của người đẹp ra ! để cho làn tóc đen, sâu nhiệm như cõi đêm tình, tỏa



Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi  
của Nhật - Linh

(Tiếp theo)

**V**ÀO đến hiên nhà, khi đứng lại thờ. Nhưng mới hồi hận rằng đã bỏ chạy đi một cách rât vô lý: làm như thể tức là đã ngộ cho Nghĩa biết rõ lòng mình, đã thú với Nghĩa rằng mình yêu Nghĩa. Nghĩ vậy, nàng lại thấy cái thẹn tăng hơn lên.

Nhưng rừ mưa, đi vào buồng khách. Phương đương ngồi nói chuyện với Hòa, nhìn ra hồi:

— Chị đi đâu về mà ướt đầm tả thế kia?

— Tôi vừa về thăm nhà.

Phương nhìn chị chăm chú để xem chị đã biết chuyện chưa, và nếu đã biết chuyện thì ý chị ra sao. Nàng rất cần Nhung bênh nàng, rất cần những lời an ủi và biểu đồng tình của Nhung trong khi nàng đau khổ, bứt rứt. Nhung đoán được ý nghĩ của em, nên vội dịu nét mặt, nhìn em một cách âu yếm như có ý bảo:

— Chị đã biết chuyện rồi và đã hiểu nỗi lòng của em. Chị sẽ tìm hết cách giúp.

Phương vui vẻ nhìn mưa, nói: — Mưa thế này thì rồi về ra làm sao?

Nhung biết em nói câu ấy cốt để cho người ta giữ lại, nên vội nói:

— Cần gì về. Đi ở đây ăn cơm rồi ngủ luôn đây nói chuyện cho vui.

Hòa nói tiếp:

— Phải đây, chiều hôm nay mát gió, tôi đã bảo nó làm cháo ăn. Con cá quả to mà béo lắm.

Có tiếng người đi ngoài vườn. Nhung lắng tai nghe thấy tiếng Nghĩa nói chuyện với ông hậu Đôn, người anh họ chồng nàng.

Lịch ở buồng bên thấy Đôn đến liền chạy ra nói đùa:

— Giờ mưa ngâu mà ông anh tôi lại sang chơi đây. Hay là đến thăm bà nào rồi nhân tiện tại qua.

— Bà nào hôm nay cũng đi vắng cả.

Nói xong, Đôn cười để lộ cả

hai hàm răng, cái cười ngây ngô của một người chưa bao giờ phải lo nghĩ, cả đời chỉ bận bịu tìm những cái vui thú tầm thường. Mới ngoài ba mươi tuổi mà Đôn đã có ba vợ. Giàu có không biết làm gì, nên Đôn thấy người nào vừa ý là cưới làm vợ, tậu cho ít ruộng nương, làm cho cái nhà để để lấy chỗ ở lại. Cứ mỗi lần cưới một cô vợ mới thì Đôn lại có công việc trong ít lâu. Ai có con thì được Đôn chính thức nhận lễ vợ bé. Chẳng lấy vợ cũng như người khác chơi cây cảnh, coi đó là một cái thú tự nhiên và lịch sự.

Đôn nói:

trên mái nhà rõ xương tóc, xuống cổ. Bồng nàng ngừng tay nhìn lại. Nghĩa từ lúc vào vẫn đứng tựa ở cửa; chẳng hề tai nghe những người ở trong nhà nói chuyện, thỉnh thoảng lại nói thêm một câu, nhưng mắt chàng thì nhìn ra chỗ Nhung đứng. Tuy trong bát nước mưa hãy còn cạn, Nhung cũng đặt gáo xuống, quay vào. Nàng đi đón đèn, hai con mắt chăm chú nhìn vào bát cho nước khỏi sóng ra ngoài. Nàng tìm bóng nàng trong đáy bát để xem mình thẹn ra sao, nhưng nàng chỉ thấy lóng lánh những vòng tròn ánh sáng. Vào đến trong

cúc. Đến đêm rang ngô ăn, rồi đánh tam cúc chơi.

Hòa vui mừng nói: — Thế thì tuyệt.

Lịch nói: — Ăn ngô rang lại nhớ những cảnh vợ chồng mới cưới.

Rồi chàng quay lại nói với Đôn:

— Chỉ có bác hậu là lung tung. Chẳng lẽ lại ăn ngô rang với cả ba bà.

Mọi người đều cười ồ. Nhung cũng cười theo, nhưng hai con mắt nhìn ra ngoài mưa vờ vờ. Tuy vẫn biết Đôn có ba vợ mà mãi đến bây giờ, khi nghe Lịch nói đùa, Nhung mới để ý đến. Trước kia nàng thấy việc đó tự nhiên quá, tự nhiên đến nỗi nàng coi như là không có nữa. Nhung ngẫm nghĩ:

— Sao họ lấy vợ lấy chồng để dài đến thế.

Hòa gọi người nhà bảo dọn một mâm cơm, cả nhà ăn chung; nàng nhìn Nghĩa, nói:

— Như thế cho vui.

Nhung vui vẻ lại gần bàn ăn sửa soạn. Nàng nói:

— Giá có bình hoa thì hay quá.

Lịch cười tiếp theo:

— Chị làm như là một bữa tiệc cưới vậy. Nhưng cưới ai?

Nghĩa đáp:

— Cưới Ngư-lang và Chức-nữ, cả năm mới được gặp nhau một lần.

Nhung nói:

— Tiệc cưới thì phải có rượu chứ. Để tôi đi lấy chai rượu vang đó.

Nhung sang buồng bên mở tủ lấy chai rượu và mấy cái cốc; nàng vội vội vàng vàng, trong lòng phấp phồng lo, chỉ sợ mẹ chồng về, không được ngồi ăn cơm với Nghĩa, mất cả cái thú vui đánh tam cúc, ăn ngô rang nó đương đợi nàng và làm nàng hồi hộp như đứa trẻ gặp ngày hội.

Ngoài nhà đã lên đèn. Nhung xuống nhẹ xếp đặt mấy cái cốc chung quanh đĩa bàn. Trên tay nàng, ánh đèn xanh chiếu xuống vành cốc thủy tinh trong lam lấp lánh những tia sáng. Nhung tránh sang một bên đứng lẩn trong bóng



— Ở nhà cứ ăn cơm đi thôi, tím không về đâu. Thím ăn cơm rồi ngủ ở nhà tôi với bác, để nửa đêm gọi đi. Có bà đi hay lắm.

Hòa nói:

— Ô ! thế thì chị Tú phải sang mới được. Sang để gọi anh ấy lên.

Đôn nói đùa:

— Nhất là một đêm mưa ngâu gọi thế nào chú ấy cũng lên.

Nhung giạt mình nói:

— Mãi truyện quên cả lấy nước uống.

Theo lệ thường, nàng ra cái chum để ở đầu nhà múc nước. Thấy trong bát nước có cặn, nàng lủ đi và cầm cái gáo khoảng nước thật kỹ, để mặc những giọt mưa

buông, có nhiều người, Nhung mới đỡ ngưng. Nàng nói:

— Giờ mưa, nước chum có nhiều cặn quá. Không được trong...

Hòa nói:

— Nước cũng mà chị không bảo nó dạy nắp lại.

Nhung gương nhẹ đặt bát nước lên bàn thờ và rút hương châm đốt. Mắt nàng lúc nào cũng coi xuống, vì nàng không muốn thấy ảnh chồng trong lúc nàng biết Nghĩa đương nhìn theo ngẫm nghĩa mình.

Nghĩa vào ngồi gần Lịch nói:

— Gió lạnh và ngửi mùi hương thơm, có vẻ tét lá.

Lịch tiếp theo:

— Nói đến tét lá nhớ đến tam



được tự do nhìn Nghĩa.

Thấy Nghĩa đương mãi nói chuyện với Lịch, Nhung cất tiếng khen mấy bông hoa cắm trong bình; cốt ý của nàng là để cho Nghĩa trông đến mình.

Bỗng Nhung lắng tai, lo lắng. Nàng thấy ở ngoài nhà mưa như muốn ngớt. Nhung chỉ một lúc sau, tiếng rào rào nghe lại to dần. Nàng thầm mong mưa như thế



mãi suốt đêm, trải hẳn lại mới khi hể cứ thấy mưa to, gió lớn là nàng rất sợ, nồn nao khó chịu trong người.

Hòa mới mới người ngồi vào bàn ăn. Đến lúc ngồi xuống ghế rồi, Nghĩa mới nhận thấy Nhung ngồi khuất sau cái bình hoa.

Người nhà bưng mâm lên, tìm chỗ đặt; Nhung bảo:

— Thôi, anh cất hộ cái lọ hoa ra nơi khác cho rộng chỗ.

Bình hoa vừa cất khỏi, Nghĩa thấy gian phòng bỗng rục rịch lạ thường, và trên nền bức tường mờ tối, khuôn mặt của Nhung hiện ra, diêm lệ, tươi sáng với hai con mắt đen long lánh nhìn chàng.

Nghĩa nhấc cốc rượu đặt sát môi như mới mới thăm Nhung, rồi uống một hợp nhỏ; sẽ nói:

— Uống đến đâu thấy trong người ấm áp đến đây.

Nhung chỉ một định nâng cốc rượu uống, bỗng nghe nhiên nói:

— Sao tôi lại những hai cốc? Không lẽ chưa uống đã trông một hóa hai rồi.

Đón lấy ngón tay dấm cốc, nói: — Thím lấy thừa một cốc.

Hóa nhìn Nhung mỉm cười nói: — Trông chị cả tôi như người mất hồn... Chị có thấy nóng ruột không?

Nhung không hiểu. Hòa tiếp theo:

— Chắc là ở bên bác, bà đi đương gọi anh Tú lên. Vì thế nên sui khiến chị lấy thừa một cốc. Cốc này là để phần anh ấy đây.

Nhung cau mày, tức giận về câu nói của Hòa nhưng vì biết rằng tổ cái giận ra với em là một sự rất vô lý, nàng phải vội vàng uống một hợp rượu để nói lảng:

— Không uống bao giờ, nhắm mắt uống liêu xem sao.

(Còn nữa)  
Nhất Linh

# Một ngu'ò'i kỳ - nữ'

(Tiếp theo trang 109)

Người thiếu nữ vẫn tự nhiên như coi việc đó là thường lắm, ngánh nhìn từ phía và tâm tác khen:

— Đẹp nhỉ, anh ở cái nhà này xinh quá! Anh ở đây một mình sao?

Rồi nàng lại nhìn Khôi, hai mắt đen lại soi môi vào tận thẳm tâm của chàng, khiến cho chàng vừa lạ, vừa mừng, và thấy những cảm giác dấm đuối sôi nổi trong tâm lòng trai trẻ.

Khôi hơi do dự rồi bỗng cầm chặt lấy hai tay cô ta:

— Ô Xuân Hương! Ô!... Có Xuân Hương... Có Xuân Hương!

Rồi lặng im, không nói thêm được lời nào khác.

Xuân Hương gật đầu:

— Anh thấy tên tôi lạ lắm phải không? Mà cả tôi cũng lạ?...

Rồi, đôi sang tiếng Pháp, cô ta lại hỏi:

— Anh nghĩ về tôi thế nào?

Khôi đã tìm thấy sự bạo dạn của mình. Chàng nhìn người thiếu nữ bằng đôi mắt tươi cười, và đáp:

— Cô muốn biết tôi nghĩ về cô thế nào? Tôi nghĩ rằng... rằng... cô là một người đẹp tôi chưa từng thấy ai hơn, một người mà chỉ gặp một lần cũng không đời nào tôi quên được; và tất cả là một nữ lang phi thường, nếu thực quá cô là...

— Là nữ sĩ? Không, tôi không là nữ sĩ, hay chưa là nữ sĩ. Vì nếu cứ nói chuyện văn chương, cứ viết đăm ba bài văn thơ soàng đưa cho bạn hữu khen là thành nữ sĩ ngay thì... ở nước Nam không thiếu gì nữ sĩ. Bây giờ tôi chỉ là một người tập sự, một người ở trong thời kỳ dự bị... và là người vẫn phục tại Khôi-Giang.

Giọng nói cô ta ấm và trầm, nghe dịu dàng và không có vẻ kiêu cách. Trông dáng người của cô, trông khuôn mặt, trông đôi mắt, Khôi thấy có là một trang nhan sắc thông minh, tinh anh, chứ không tầm thường như bao nhiêu người anh quen. Trong sự yêu đương mới phát khởi trong tâm tình Khôi lại có cả sự kính cần.

Chàng chợt hỏi: — Cô ở đâu?

— Tôi ở một nơi anh sẽ biết sau, nếu anh xứng đáng được cái hân-hạnh đó. Bây giờ đối với anh, tôi hằng là một người bí-mật, là một người bạn bí-mật, vì tôi thấy tôi mến anh hơn nhiều người...

Câu nói ấy điềm vào làn mắt

nhìn rất tinh tú, cùng với cái trường hợp khác thường ấy như sự dục Khôi phẫn khởi lên. Chàng định kéo người thiếu nữ vào lòng, nhưng cô ta cần ngưng lại, rồi vừa cười vừa đứng lên. Cô ta lại bèn bần, giở một tập văn của Khôi ra, trông thấy cuốn số tay, đọc những lời trên đó rồi sẽ reo lên một tiếng:

— Ô! lại là thi-sĩ nữa? « Ôi! được gỡ cái áng tóc của người đẹp ra!... để cho làn tóc đen... tỏa

Nam ngón tay người thiếu nữ mỗi lúc biau vào lưng anh một thêm chất, theo sự kháng-khất là lời của vật dục mỗi lúc một tăng lên. Khôi hoàn toàn đắm vào sự hoan lạc mình mang... Khấp người anh bao phủ những ánh sáng thần tiên chói lọi...

Khôi chớp mắt mấy cái, thấy trông ngược đấp đứ, từ ngoài cửa sổ nắng vàng soi đến tận bên gối; ngoài đường, tiếng xe điện rít trên đường sắt, tiếng chuông



xuông đôi vai ngọc ngà và trên mặt gối bóng trắng tuyết... Được uống mãi cái miệng cười say sưa của người đẹp... rồi say sưa mà trông thấy những mộng hoan lạc trong đôi con mắt thần tiên! Hay lắm. Chán thực lắm. Mà nếu tôi không lắm, thì khi anh viết những lời đẹp dễ ấy, anh nghĩ đến tôi!

Khôi gật đầu, mà đỏ lên như người con gái đến lên.

Cô ta lại ranh mãnh cười mấy tiếng khê, đặt hai tay lên vai Khôi, và nhìn anh rất lâu, những tia lửa đỏ mê giấu kín trong đôi ngọc huyền kia như nung đốt lòng chàng.

Bỗng nhiên, cô ta kéo mạnh Khôi lại gần, bả lấy cổ chàng rồi gấn vào miệng chàng một cái hôn rất dài, rất lâu, một cái hôn nồng say mê mãi.

Khôi thấy mình ôm trong tay không phải chỉ một tâm thần thể tuyệt mỹ nhất đời chàng, còn thấy như đang giữ trong lòng chàng một tâm hồn kỳ dị cũng như chàng, sôi nổi cũng như chàng; một tâm hồn tương đác mà chàng mới tưởng bao lâu, mà chàng vẫn đợi, vẫn tìm, nhưng đến nay mới gặp.

xe đạp, tiếng trẻ rao báo, cả một góc Hanoi thực hiện đang tập nập chung quanh chàng. Chàng cứ mình thì thấy vai đang nằm đè lên một cuốn sách xem giờ, lưng chàng mồ hôi ướt đẫm áo. Người thiếu nữ tên là Xuân Hương, cùng với câu chuyện gặp gỡ khác thường kia không còn nữa. Khôi chỉ phảng phất nhớ một khuôn mặt yêu kiều, vẫn vo trong tâm lòng buồn man mác của chàng.

Thì ra Khôi vừa tỉnh một giấc mơ.

Thế-Lữ

SALON DE COIFFURE

**TRAC**

86, hàng Gai Hanoi

Đã bắt đầu tiếp khách từ 5 giờ

Lịch sự

Sạch sẽ

THỢ KHÉO

Giá: 0\$18



# T I E N

## KỊCH NGẮN một hồi một cảnh của KHÁI-HƯNG

Các vai: CHỒNG  
 VỢ  
 QUI, con gái riêng của vợ, 6 tuổi.

### LỚP I

CHỒNG ngồi yên lặng, hai tay óm đầu, thỉnh thoảng lại nhăn nhó vô dít tóc, rùng rùng trên cán lên môi dưới. Rồi đứng dậy, thọc tay túi quần, đi đi lại lại trong phòng, gõ giầy nện cồm cộp xuống nền gạch.—Vay trăm bạc!... Bây giờ lấy đâu ra trăm bạc!... Vay!... Hừ! cứ xin ngay có hơn không?... Biết thế đừng tổng cò con Xuyên đi vội! Con Xuyên thế mà còn đỡ tốn!... Vợ thì chẳng biết hôm nay bà ấy đã chịu vác xác lên cho chưa? Vợ với việc!

Có tiếng gọi ở ngoài:  
 — Nhỏ!

CHỒNG cúi kính — Ai?  
 Tiếng ở ngoài — Tôi. Cậu mở cửa cho tôi một tí.

CHỒNG vui vẻ — Ồ! vợ đấy à? Thế thì may quá! (Lấy tay chải ngược tóc rồi vội vàng ra mở cửa).  
 Vợ vào, một tay xách va-lí, một tay xách cái bồ nhỏ.

### LỚP II

VỢ, CHỒNG.

VỢ về mặt sơ hãi, gương cười—  
 Chào cậu. Cậu coi, em lên sớm không?

CHỒNG cố mỉm cười, giọng nói hơi ngượng ngịu, không được tự nhiên — Sớm lắm! Em ngoan lắm!

VỢ đưa mắt liếc trộm chồng, như để dò ý tứ—Em nhớ cậu quá nên em vội lên ngay, thầy me em ăn cần giữ em ở lại.

CHỒNG giọng pha trò—Cha me giữ con, ai lại nói «ăn cần» bao giờ! (thần mật) Thầy me vẫn được mạnh đấy chứ, em?

VỢ — Cảm ơn cậu, thầy me em vẫn mạnh.

CHỒNG — Vợ có nhớ thưa với thầy me rằng tôi gửi lời kính thăm thầy me đấy chứ?

VỢ — Có. Thầy me em cảm ơn cậu. Mấy cần lễ, tào em nói là cậu gửi về, thầy me em thích quá, thầy me em bảo...

CHỒNG — Sao vợ cứ nói thầy

me em? Nói thầy me có hơn không.

VỢ sung sướng mỉm cười—  
 Thầy me bảo ở nhà quê chẳng có gì gửi lên biểu cậu...

CHỒNG — Ai lại nói biểu con bao giờ! Cho chứ lì.

VỢ — Thưa cậu, ở nhà quê chỉ có mắm là qui, thầy me em gửi lên... cậu một lọ mắm tôm rạo với lại một lọ mắm cá lạnh canh.

CHỒNG cố vui vẻ — Ồ thích nhỉ, tôi rất hay ăn mắm, thầy me cũng biết thế. Đầu, đầu vợ?

VỢ lấy hai lọ mắm ở bồ ra —  
 Lọ này mắm tôm rạo, lọ này mắm cá lạnh canh.

CHỒNG cười chế nhạo—Cá lạnh canh là cá gì thế, vợ?

VỢ cười thảng thốt — Ồ! cá lạnh canh mà cậu không biết? Nó đẹp đen đét...

CHỒNG vẫn cười — Đẹp đen đét?

VỢ thất tha — Vàng.

CHỒNG — Đanh đét thì có. chứ ai lại nói đẹp đen đét.

VỢ ngơ ngác, vẻ mặt sợ hãi, nhìn chồng.

CHỒNG — Thầy me tử tế với... vợ chồng mình quá. Cho hết thứ nọ, thứ kia! Và tôi chả bao giờ quên được rằng không có thầy me thì vợ chồng chúng mình chả thế nào còn xum họp được

VỢ cảm động — Cậu, cứ nói!

CHỒNG — Chứ không à! Không có hai nghìn bạc thầy me cho để anh đền lại cái con đi mà anh đã chột còi làm vợ cho nó khỏi kiện cáo lời thôi, thì anh đến mất việc cũng có chứ đừng nói ăn dơi ở kiếp với em nữa.

VỢ ứa hai giọt lệ — Cậu nhắc làm gì câu chuyện ấy?

CHỒNG — Phải nhắc mà nhớ chứ. Anh có phải hạng vong ăn bội nghĩa đâu! Lại nghìn rưởi thầy me cho để anh trang trải công nợ, nếu không thì bọn sét-y nô kiện cũng đến mất việc.

VỢ lau nước mắt — Việc cậu tức là việc em. Thầy me em...

CHỒNG chừa — Thầy me!

VỢ — Thầy me thương em thế nào, tất thương cậu như thế.

CHỒNG — Anh vẫn biết, rề cũng như con. Nhưng anh quên ơn sao được. Thầy me anh ngày còn sinh thời cũng chẳng thương anh bằng thầy me bây giờ...

VỢ — Em chả được hầu hạ thầy me...

CHỒNG cướp lời — Nào cho tiền, nào cho nhà, nào cho ruộng... (đôi giọng) À, thế nào, mình?

VỢ lo lắng — Cái gì thế, cậu?

CHỒNG — Sở ruộng thầy me cho, em đã bán xong chưa?... Bán là phải, mình đi làm xa, trông nom sao được ruộng ở nhà quê?

VỢ — Thì thầy me đã bảo để thầy me trông nom giúp. Thóc bán được bao nhiêu tiền, thầy me sẽ gửi lên...

CHỒNG — Làm thế phiền thầy me quá. (hơi chau mày) Vay ra nợ chưa tìm nơi để bán năm chục mẫu ruộng ấy?

VỢ — Em đã nói...

CHỒNG cướp lời — Bán rẻ độ hai trăm một mẫu, thì làm gì chẳng có người mua.

VỢ — Thưa cậu, em cũng tưởng thế. Nhưng, nhưng...



CHỒNG giọng hơi gât — Nhưng sao? Thì cứ nói phăng ngay có được không. Úp mở làm gì?

VỢ run sợ, thoáng nhìn chồng—  
 Vàng, nhưng thưa cậu, thầy me bảo bán rẻ như thế phí quá. Em thiết tưởng mình cần gì tiền...

CHỒNG tron mắt — Cần gì tiền! Trời ơi, vợ bảo cần gì tiền! Vợ là con nhà cụ phú có khác!

VỢ — Thưa cậu...

CHỒNG — Tôi hãy hỏi vợ: Thầy me có cần tiền không? Nếu không cần tiền thì nich vào tú sắt hàng vạn bạc để làm gì?

VỢ hơi giận — Nhưng lương cậu, tháng tháng đủ ăn tiêu...

CHỒNG lạnh lùng — Thế đấy! Bây giờ vợ bảo, tôi mới biết thế đấy. Lương chín chục đồng bạc

cũng đủ ăn tiêu làm rồi đấy. Vay tháng sau lên quê Yên-phụ hay làng Bưởi thuê cái nhà lá mà ở cho rẻ tiền, cho thừa tiền để dành mà làm giàu.

VỢ cúi gằm mặt xuống không dám nhìn chồng.

CHỒNG — Rồi ít nữa dùng tiền để dành mà tậu ruộng. Trời ơi! tel père, telle fille!

VỢ liêu — Cậu chửi tiếng tày tôi đấy phải không?

CHỒNG — Thưa vợ không ạ. Tôi bảo bố làm sao thì con làm vậy.

VỢ — Nghĩa là thế nào?

CHỒNG — Nghĩa là bố có đức tính chất bóp thì đẻ ra có con cũng có đức tính chất bóp... Thì ra lấy tôi, mơ chỉ trông mong vào số lượng của tôi.

VỢ cúi — Thì tiền hồi môn cha mẹ tôi cho tôi, tiền để dành của của tôi, tôi có giữ lấy mà tiêu đâu?

CHỒNG suy nghĩ, bỗng dẩu dẩu — Vàng, tôi biết, mơ giao cho tôi cả. Tôi biết lắm, mơ tốt lắm, mơ có lòng hào hiệp lắm, lấy được vợ, thực tôi đã tốt tu mấy mươi kiếp trước. Tôi lỡ lời, xin mơ đừng giận nhé?... Kia, mơ khốc đấy à? (cầm khăn lau nước mắt cho vợ) Thương hai! Tôi nghiệp!

VỢ cười, nhưng nước mắt vẫn chảy — Không, em có khác đâu?

CHỒNG — Em giận anh lắm đấy nhỉ?

VỢ — Cậu cứ nói!

CHỒNG — Cả thầy me nữa, chắc cũng giận anh lắm.

VỢ — Không, thầy me em...

CHỒNG — Thầy me chứ.

VỢ cười sung sướng — Thầy me yêu cậu lắm, nhớ cậu lắm.

CHỒNG cười chua chát và đôi giọng — Hừ! Yêu! Yêu mà lại ngăn cản không cho người ta bán ruộng lấy tiền tiêu.

VỢ run sợ — Không, thầy me có ngăn cản đâu? Thầy me chỉ bảo bán rẻ phi đi.

CHỒNG — Phi của mình, chứ phi gì của thầy me. Đã cho người ta rồi, thì người ta muốn làm gì mặc người ta chứ.

VỢ thở dài — Thầy me giữ hộ mình.

CHỒNG — Ai khiến giữ hộ! Rồi tóe!

VỢ cúi — Cậu cứ nói cho sướng miệng! Chứ thầy me tôi cũng phải nghĩ đến tôi chứ! Để cậu bán hết, tiêu hết của chim của nòi, rồi mẹ con tôi đi ăn mày à?

CHỒNG nắm tay, mắt mờ --  
 À, ra thế! Ra thế! Tôi sẽ là chồng con ăn mày! Tôi sẽ là thằng ăn mày! Ăn mày! Đủ khôn nạn! Ăn mày!

VỢ lui lại một bước — Ô hay! cậu nóng quá! Tôi có dám nói thế



dân? Tôi chỉ báo mẹ con tôi sẽ phải đi ăn mày.

**CHỒNG cười ghê ghớm** - Hà hà hà hà hà! mẹ con mẹ! Hà hà hà hà! mẹ con mẹ, mẹ con mẹ! Tôi xin thú thực với mẹ rằng không phải con tôi đâu nhé. Hà hà hà! mẹ con mẹ. Còn tôi là người đứng trước là!

**VỢ ngồi phịch xuống ghế, bưng mặt khóc** - Thì ai báo cậu... lấy tôi vào... làm gì?... Cậu để tôi... thì đời... của tôi rõ hơn không? Can chi cậu... mới lái... đi lại...

**CHỒNG làm lành đến vuốt tóc vợ** - Tôi xin lỗi mẹ. Tôi lỡ lời, tôi xin lỗi mẹ.

**VỢ vẫn gục đầu xuống khóc.**

**CHỒNG quay ngoắt đi** - Người ta đã biết rồi, người ta xin lỗi, lại còn giận mãi.

**VỢ ngừng lên, có nhoeo cười, juy mặt ướt đầy nước mắt** - Em có dám giận cậu đâu.

**CHỒNG ôn tồn** - Mẹ a. **VỢ** -- Dạ!

**CHỒNG cười** -- Không dám, mẹ dạ thầy mẹ. Số ruộng ấy không bán cũng phải. Thầy mẹ nghĩ rất phải. Nhưng giá không bán thì không bán, mẹ cũng cứ xin thầy mẹ những vản tự mà giữ lấy. Làm thế vẫn chắc chắn hơn. Vì biết đâu lúc thầy mẹ tức giận mình điều gì, thầy mẹ lại không đem số ruộng ấy cho vợ chồng thằng Thông.

**VỢ** -- Không khi nào! Sao cậu cứ đa nghi thế?

**CHỒNG** -- Chẳng biết việc đời xoay ra sao, mẹ a!

**VỢ** -- Em cũng đã xin vản tự đấy, nhưng thầy chỉ sợ cậu... chỉ sợ em bán ruộng đi mất thôi.

**CHỒNG** -- Thầy còn tiếc?

**VỢ** -- Không. Thầy đã cho thì thầy còn tiếc làm gì? Nhưng thầy muốn giữ hộ. Cậu cứ yên tâm. Chuyển sau về, thế nào em cũng xin được vản tự cho cậu.

**CHỒNG cười sung sướng, cúi xuống hôn má vợ** - Em tôi thế thì ngoan quá! Nhưng tôi thử với tôi một tí xem vợ tôi có thực yêu tôi không đấy thôi, chứ xin được hay không xin được vản tự ruộng, thì tình yêu của tôi với vợ tôi cũng thế, không bao giờ thay đổi. (hôn luôn cái nữa ở má bên kia) - Vậy bao giờ mẹ lại về?

**VỢ** - Tháng sau em về nhé?

**CHỒNG** - Cũng được! Nhưng em có chắc xin được vản tự ruộng không?

**VỢ** - Em không dám chắc trước (nhìn thấy chồng chau mày) Nhưng em nói khéo thì may ra cũng chắc. Vâng, chắc.

**CHỒNG** - Em cất mồm vào trong nhà chứ. Bữa cơm chiều nay em nhớ dọn mâm nhé?

**VỢ vui vẻ** - Vâng.

**CHỒNG tươi cười** - À, bạn này anh có người bạn nghèo, bố vừa chết, đến vay trăm bạc... Mẹ có, cho giết tằm. Vài hôm nữa, anh ấy trả.

**VỢ** - Làm gì có tiền!

**CHỒNG** - Nhưng tôi đã chờ hứa với anh ấy rồi.

**VỢ** - Thì bây giờ báo không có cũng được chứ gì.

**CHỒNG cười** - Mẹ khuyên

lắm chứ! Mẹ tính, tôi không trong mẹ sao tôi lại lấy mẹ? Mẹ tưởng tôi hám lấy mẹ để có ngay đứa con sáu tuổi chẳng? Nếu thế thì mẹ làm to. Hay mẹ tưởng tôi hám lấy mẹ vì cặp mắt phượng, cặp môi son của mẹ? Nếu thế mẹ lại càng làm to hơn nữa, mẹ chỉ việc cầm cái gương này (ấn cái gương con vào tay vợ) mà soi sẽ biết.

**VỢ tức uất lên và không nhìn được nữa** - Tôi lạ gì, cậu hám lấy

hám tiền mà mẹ lại trông vào số lượng chín chục bạc của tôi để ăn tiêu hằng tháng. (Vội giơ ghê ghớm) Mẹ tưởng tôi không hám tiền thì để thường tôi hám cái nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành của mẹ chẳng?... Hay vì tôi hám được ăn mồm tòm của mẹ mà làm (vừa nói vừa đập mạnh hai lợ mồm lẫn long lóc, bát cá nứ và chầy nước ra đất) Khốn nạn! Đồ khốn nạn! Mày mịa mai tao nữa đi! Mày mịa mai tao nữa đi! Xem nào!

**VỢ** - Mày với tao. Sao cậu ăn nói thế?

**CHỒNG** - À con này giỏi thật. Nó chửi tôi, nó chửi tôi, trời ơi! (vừa nói vừa tát vợ một cái thực mạnh, vợ lao đảo rồi gục đầu xuống cánh tay khóc rưng rức. Chồng lúm tóc kéo ngựa mải vợ lên) Con khốn nạn! Mày định ăn và phải không?

**VỢ** - Em lay cậu. Cậu tha cho em.

**CHỒNG** - Tha à! (tay trái lúm tóc, tay phải tát hai bên má) Tha à!

**VỢ** - Lay cậu. Em lay cậu. Tiền đây!

**CHỒNG buông vợ ra, đồ lấy tạp giầy bạc một đồng, đứng đềm.**

**VỢ** - Thưa cậu, em chỉ còn có thể. Em chỉ còn tất cả có sáu mươi nhăm đồng. (rồi lại gục đầu xuống khóc)

QUỲ vào

**Lớp III**

**VỢ. CHỒNG. QUỲ**

QUỲ đưa cho người chồng cái lược cái đầu - Cậu ơi, Quỳ cho cậu cái lược, cậu đừng đánh me nữa, tội nghiệp.

**CHỒNG cười** - Hừ cậu với me! (giật lấy cái lược bề nhô vọt xuống đất)

QUỲ khóc hét lên -- Me!... Me ơi! con sợ!

**VỢ ngừng lên ôm lấy con** - Con không sợ. Cậu không đánh con đâu. Từ nay con gọi me là mẹ nhé!

**CHỒNG dăm dăm nhìn cái vòng vàng ở cổ Quỳ** -- Mẹ! sao tôi đã bảo mẹ đừng đeo vòng cho nó mà mẹ không nghe tôi. Nhớ ra đường gặp quán gian nò bốp cổ, nó cướp vòng thì có phải mẹ giết con mẹ vì một cái vòng vàng không?

**VỢ vàng lời, tay run lấy bầu thào vòng ở cổ con, rồi đưa cho chồng** - Đây, cậu giữ hộ con.

**CHỒNG mỉm cười cầm lấy cái vòng, rồi mở cửa ra đường.**

**VỢ ôm Quỳ vào lòng khóc nức nở.**

HÀ MÀN

Khái-Hưng



tôi đừng giữ lời hứa, phải không? Lời hứa đối với tôi rất thiêng liêng. Tôi không thể như ai được.

**VỢ** - Cậu bảo như ai?

**CHỒNG giờ mặt** - Như mẹ chứ như ai!

**VỢ** - Cậu chửi tôi đấy à?

**CHỒNG** - Muốn cho thế là chửi thì cho, tủy ý.

**VỢ** - Thế thì cậu khinh tôi quá.

**CHỒNG cười khinh bỉ** - Trọng

tôi vì cậu hám...

**CHỒNG sừng sộ** - Vì hám gì? Vì hám gì?

**VỢ run sợ đứng im.**

**CHỒNG cười** - Hà hà! Tôi chẳng lạ. Mẹ định bảo tôi hám tiền chứ gì! Phải rồi, đúng lắm. Tiền! Tiền! À mà không hám?

Chỉ những đứa ngu ngốc mới không hám tiền! Chính mẹ, mẹ chẳng hám tiền là gì? Mẹ không

**Société Đông Hà**  
**TONKIN - 67, Sông Tô - Lich, 67 - HANOI**  
Garage et Atelier de Réparations  
d'auto et de machines en tous genres  
Các ngài mang xe đến chữa ở Công ty Đông-Hà sẽ được vửa y, không ngại ngại và được một giá rất hạ vì viên đốc công rất lành nghề trông nom việc chữa xe là người có phần trong công ty. Nếu các ngài muốn có xe đi trong khi đang chữa, công ty sẽ có xe riêng để các ngài dùng. Đồng hồ xe và sơn theo kiểu tối tân rất là mát, chưa đâu có. Công việc có bảo hành và đúng hạn.  
**Quản-lý** } M. Phạm-công-Đông  
                  } M. Nguyễn-vân-Thư  
Muốn bán một cái xe Citroen, 5 mã lực, kiểu Roadster, 2 chỗ ngồi, máy còn tốt và có bảo-hiêm sáu tháng, giá 300 đồng

(Cổ tích)

# CON MUỖI

Chùa trời, lúc tạo người ra,  
 Ban cho bạn gái nòn nà xinh tươi;  
 Để cùng nhau kết lứa đôi,  
 Biết gầy, biết sống trên đời là vui.  
 Ý trời chu đáo, hẳn hoi,  
 Ngờ đâu sắc dục làm người đắm say.

Thần linh nếm thấy hay hay,  
 Người ta hoa nguyệt đêm ngày  
 mê man.

Yêu nhau tình chưa, tình chưa,  
 Quanh năm « Mặt Nguyệt » vui trên  
 cung mây.

Mãi vui sao nhãng cây - cây,  
 Ruộng, vườn đề cỏ mọc đầy hoang  
 vu.

Sân chẳng tưởng, bán không lo,  
 Rừng xanh óc thù tự do tung hoành  
 Chứa trời thấu rõ sự tình,

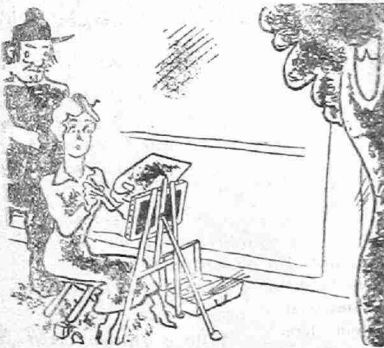
Giần, nhưng thương giống khôn  
 tinh đến lười

Bên cho giống muỗi ra đời,  
 Vo ve quấy nhiễu con người tràn  
 gian

Làm cho ngồi, đứng không an,  
 Hết nghề trăng gió mơ màng lơ  
 mơ.

Việc làm lấp nấp như xưa,  
 Tương-lai hạ giới nên cơ vững  
 vàng.

Tú-Mỡ



— Cô vẽ cũng khá đấy. Những cái cây của cô  
 trông « cứng như gỗ ».

(Lilustre)

# N U C Ư Ơ I



— Cậu xem, tiền của nhà báo đâm tai  
 nạn vừa lấy về, tôi mua ngay được cái  
 mũ này xinh quá !

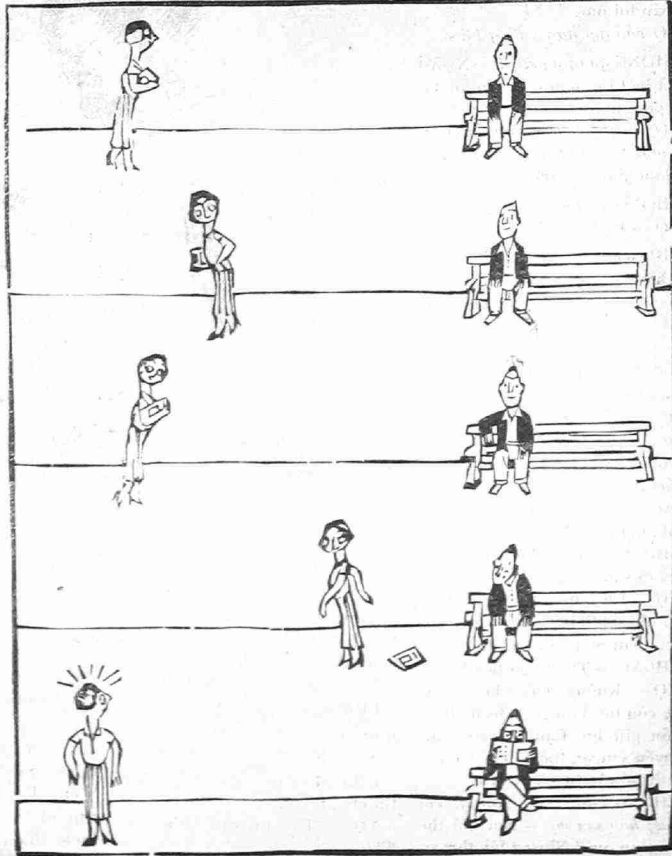
(Ric et tac)



— Người nào nói mà không làm cho người  
 ta hiểu được mình thì người đó là một  
 thằng đực. Bác hiểu không ?

— Không !

(Junior)



BẮT CHIM HỤT

(Humorist)

## Hoa-liều trừ-cần

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho tới  
 nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya  
 rêu say, sáng dậy còn ti mù ở đầu quy, đi tiểu ra rã gá,  
 nước tiểu khi vàng khi vẫn đục. Hoặc rức xương đau lưng rất  
 gần rết thịt, ấy là nọc bệnh hoa-liều đã vào đến thận, nếu không  
 có thứ thuốc nào thực hay dễ lọc hết các chất độc từ trong  
 thận ra, và làm cho chân thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi  
 rết nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành  
 kinh niên ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa  
 khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi  
 hẳn. Mỗi hộp 1p. uống lần 4 ngày. Đản hà chữa uống cũng được.

## Hải-sâm kiện-thận

Chế tuyền bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất  
 tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bổ và rất mạnh,  
 mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những  
 người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phóng sự kém, tinh khí  
 loãng cũng là mộng tinh đi tinh, lãnh tinh, cũng đản hà dương  
 khí hư tồn thành ra khí hư bạch trọc, người đản gây yếu xanh  
 xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc  
 qua các bệnh phong tình, uống phải nhiều thuốc công phạt  
 hàn lương quá, mà thành những bệnh kể trên, uống đến  
 thuốc này đản khỏi hết thủy, chỉ uống hết một vài hộp đã  
 thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1p., uống lần 5 ngày.

KIM-HƯNG ĐƯỢC-PHÒNG 81 Route de Huế (bên cạnh Chợ-Hôm) Hanoi



# 2° TRÔNG NGÀY VÀ TÌM



## NHỮNG Ý NGHỊ, NHỮNG CÁI THẤY TRONG CÁC BÁO. NHỮNG VIỆC XẢY RA TRONG THẾ-GIỚI

### SỐNG

**S**ỐNG, đó là tiếng của ông tổng trưởng thuộc địa mới áp dụng vào dân ta.

Ý ông ấy muốn giúp cho dân ta sống.

« Nhưng không phải sống thế nào cũng là sống! »

Dân quê vẫn sống đấy, nhưng sống theo một mực rất thấp kém, sống để cầm hơi mà thôi. Hỡi nạm ngoài, có một ông nghị nói rằng ở nhà quê, một nhà nạm, bảy người, mỗi năm ăn tiêu chỉ có độ chục bạc. Đó là kẻ người có máu mặt, chứ những người đi làm thuê, làm mướn, thì họ nhìn ăn là một sự thường lắm. Họ không chết đói là lấy làm may rồi.

Vậy, điều cần hơn hết, là tìm phương cứu vớt họ, khiến họ được hy vọng sống một đời sáng sủa.

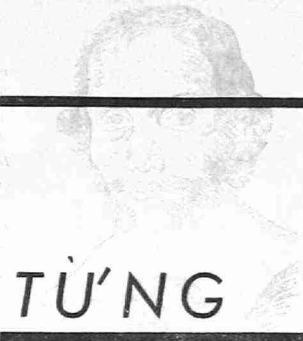
Đó là một vấn đề quan trọng nhất, đáng chú ý đến hơn cả, cần giải quyết trước hết các vấn đề khác.

Giải quyết được nó, tức là khiến cho dân quê dư dật đồng tiền, tức là khiến cho cả xứ Đông-Pháp được đủ bát ăn. Sự sống của mọi người sẽ được sung túc, mà xứ Đông-Pháp ngheo khổ này sẽ trở nên giàu có.

Như vậy, dân Đông-Pháp đã có lợi, mà cả đến nước Pháp cũng lợi lây. Là vì dân có dư dật đồng tiền, mới có tiêu pha, hàng hóa của Pháp mới có nơi tiêu thụ được.

Nhưng... đó mới là một sự ước mong.

**Hoàng-Đạo**



## TỪNG TUẦN LỄ MỘT

### Việc Âu châu

**T**RONG khi nước Tây-ban-nha bị cai trị thảm họa nổi loạn, ở miền trung Âu-châu, xảy ra một việc rất quan trọng: là bản hòa ước mới của nước Đức và nước Áo. Bản hòa ước ấy được thủ tướng Mussolini nước Ý tán thành và xem ra có lợi cho Áo, vì nước Đức cam đoan rằng không bao giờ xen vào việc trong nước của Áo, và nhất quyết để cho Áo độc lập. Ảnh hưởng của bản hòa ước ấy rất to. Từ nay, ta lại thấy Âu châu chia ra làm hai phái như trước hồi Âu chiến năm 1914. Một bên là Đức, Áo, Ý; một bên là Anh, Nga, Pháp. Hai phái ấy sẽ đương đầu với nhau; hội Quốc liên sẽ thành ra vô ích. Rồi hai bên cùng đúc súng ống để giữ hòa-bình... cho đến khi, vì một lẽ cớ con, hai phái sẽ đẩy hàng triệu người ra trận địa để đem máu thuốc súng.

Lịch sử, than ôi, chỉ là một cái vòng luân quần.

### Việc nước tầu

**T**RẦN tể Đường trốn đi Hương-cảng, Lý tôn Nhân và Bạch sung Hy bỏ tay xin hàng, tướng tấn tuồng tầu miền tây-nam đến đây là buồn mẩn. Ai ngờ Tướng giới Thạch không bằng lòng để Lý và Bạch ở Quảng-tây, với hai vị đốc quân lên Nam-kinh, để, theo lời Tướng, giúp chính phủ lo việc nước. Nghĩa là

Tướng với hai người lên để giam lỏng chơi cho vui. Lý và Bạch cũng biết vậy, cảm tấm lòng tử tế của Tướng, nên đã điện lên Nam-kinh xin ở lại giữ chức chủ tịch Quảng-tây, nhất định cái rằng không đủ tài lực để lo việc nước ở bên cạnh Tướng. Tướng không bằng lòng, tức thì Lý, Bạch đem ba vạn quân đến biên giới tỉnh Quảng-tây để mưu việc cướp lại Quảng-đông.

Tướng thấy vậy, đánh điện tin hạn cho Lý, Bạch phải rời Quảng-tây trước ngày mồng một tháng tám tây, nếu không sẽ thẳng tay trừng trị.

Nhưng sau khi đánh tan bọn Lý, Bạch, thì sẽ trừng trị họ thế nào? Lại đến xung họ vào một hội nghị nào để lo việc nước mà thôi.

### Việc trong nước

#### HỘI ĐỒNG lao-động.

Theo ý của ông tổng trưởng thuộc địa Moutet, ông Toàn-quyền đã ký một nghị định lập tại Đông-dương một hội đồng để xét việc thi hành luật lao-động.

Thứ hai, mồng 3 tháng 8 vừa rồi, hội đồng đã họp lại để bàn việc. Vậy ngày ấy sẽ là ngày kỷ niệm vui mừng của dân lao-động đương khổ sở ở dưới quyền những ông cai ác nghiệt, không được ai thương, không có ai bênh vực.

Hội đồng bàn cách đem thi hành luật lệ lao-động bên Pháp sang

Đông-dương và sửa đổi cho thích hợp với tình thế ở nước ta.

Điều thứ nhất là định giờ làm việc cho các thợ thuyền. Hiện bây giờ, các người thợ, các người làm công, làm việc không có giờ nhất định: thường thường họ phải làm suốt ngày, chỉ được một ít thì giờ để ăn cầm hơi. Chắc rồi không nhẽ vậy nữa: dân lao-động sẽ chỉ phải làm một số giờ định rõ (nhưng chắc chưa được tuần lễ 40 giờ như ở bên Pháp), và những lúc đau yếu sẽ vẫn được ăn công, những khi có tai nạn xảy ra, sẽ được một số tiền thưởng không đến nỗi ít ỏi như trước.

Đổi với dân bà, con trẻ, sẽ phải theo luật riêng, có lợi cho họ. Hội đồng sẽ đem thi-hành luật trừng trị những người cai ăn hiếp cu-li — một sự xảy ra hằng ngày — và sẽ lập lại ngạch thanh tra lao-động để cho thợ thuyền luôn luôn có người bảo-vệ mình.

Luật lao-động, đó là một món quà quý giá của chính phủ bình dân Pháp đem biểu tình dân Annam ta vậy.

#### Cài hòm tám góc

**B**ÂY giờ ai còn không biết đạo Cao-đài, một đạo mới sinh ra ở Trung Nam được vài năm nay, có một số tín đồ khá đông.

Khai sáng đạo có ông Lê Văn Trung, Lê bá Trang, Nguyễn ngư-

người nữa.

Ông Trương quyền chức giáo tông thất. Đào chia ra làm hai phái : phái ông Trương, Trang ở Bến-tre, và phái ông Tác ở Tây-ninh là nơi thành thất.

Ông Trương ra ứng cử chức giáo tông, phe ông ở Bến-tre bầu ông lên chức ấy. Nhưng phe ông Tác không nhận, ông Tác hết chức tước thiên phong của hai ông. Sự chia rẽ rõ rệt.

Đến nay, ông Trương ta thế. Không biết nghĩ thế nào, ông Trương điện cho ông Tác xin an táng ở thính thất Tây-ninh. Ông Tác bằng lòng, nhưng nói sẽ làm lễ an táng theo chức đầu tư mà thôi, quan tài không được để vào cái hòm tám góc, và các người đi đưa không được bận sắc phục.

Rồi đến hôm linh cửu ông Trương đưa đến Tây-ninh, phe ông Tác ra đón, sắc phục rực rỡ. Phe ông Trương cũng sắc phục rực rỡ, ông Trương lại bận áo giáo tông và quan tài lại để trong cái hòm tám góc....

Cái hòm tám góc này với bộ áo giáo tông kia là hai con quỷ, vì nó mà người đồng giáo suýt nữa đánh nhau!

Phe ông Tác không cho quan tài vào thành thất. Phe ông Trương biết có phải là trời khốc hay không mà quan tài ướt đầm nước.

Sau rồi, ông Tác đành để cho linh cửu vào và ông Trương đành lột áo giáo tông ra. Đoàn bàn truyện với nhau vui vẻ, lấy câu « dĩ hòa vi quý » làm hơn.

Còn ông Trương, thì may nghĩa tử là nghĩa tận, người ta để yên ông ấy trong cái hòm tám góc, tế lễ đủ lối, chỉ trừ không được dùng con giông mà là đồ dùng riêng của chức giáo tông mà thôi.

Hoàng-Đạo

**LUYÊN - TIẾP**

Architectes

N°42, BORGNIIS DESBORDES

HANOI

# NGAY KỶ NIỆM BÁO CHÍ

**N**GÀY mừng một tháng bây giờ, vừa qua là ngày kỷ niệm của lối báo hiện đương thịnh hành ở Âu-châu.

Nếu Théophraste Renaudot là ông tờ báo giới, thì Emile de Girardin là người đã đưa báo giới vào một con đường mới mẻ. Ngày mừng một tháng bây năm 1836 — vừa đúng một trăm năm nay — ông ta xuất bản số đầu tờ « Báo ». Tờ « Báo » là một cuộc cách mệnh trong làng báo thời ấy. Trước kia, một tờ báo một năm giá mua đều là 80 quan, nghĩa là 400 quan bây giờ (40p00).

Giả báo đắt như vậy nên số người mua báo rất ít. Báo chí lúc bấy giờ chỉ là một thứ xa xỉ phẩm, không thể làm cơ quan truyền bá tư tưởng vào trong dân gian như bây giờ được.

Bằng Emile de Girardin ra tờ « Báo » giá thật xuống 40 quan, một nửa tiền! Số trang vẫn như tờ báo khác, Girardin làm thế nào mà hạ giá đến thế được? Ấy là nhờ quảng-cáo. Bắt đầu từ bấy giờ, tờ báo không những chỉ là một cơ quan của một vài nhà tư tưởng, nó lại còn là một việc buôn bán, có lỗ, có lời nữa. Bắt đầu từ bấy giờ, tiền quảng-cáo không phải là một số tiền phụ, mà là số tiền chính, năm năm mệnh của tờ báo. Mà cũng bắt đầu từ bấy giờ, tờ báo không còn là tờ tạp chí chỉ để cho một số ít người đọc, nó thành ra một cơ quan tư luận, để truyền bá những tư tưởng của một đảng chính trị, để làm cho độc giả biết một cách nhanh chóng tin tức của thế giới.

Báo bên Pháp ngày nay, cũng như ở bên ta, có hai thứ : hằng ngày và hằng tuần.

Báo hằng ngày cần đáng tin tức nhanh chóng, thật nhiều và dùng sự thật. Một cái lau bay rơi ở bên Mỹ, hay bên Tây-ban-nha nội loạn, nửa giờ sau là tờ báo phải biết.

rồi. Những việc ấy, đã có những hãng lấy tin tức thông báo cho. Hãng lớn nhất là hãng Havas. Hãng ấy dùng riêng ở kinh đô Paris tới 1200 người, ở các tỉnh ở Pháp tới 1.000 người và ở khắp các nước trong thế-giới đều có người thay mặt. Vì thế, tên trong ba phút đồng hồ, là hãng ấy những việc xảy ra ở khắp hoàn-cầu.

Những con những tin... Cho nên, tờ báo phải có một số phóng viên đi điều tra về những việc đáng để ý. Có khi họ lại phải bịa ra những tin có thể có được nữa.

cáo. Nhưng nếu một tờ báo có những quảng cáo rất đắt tiền, tờ báo ấy tất dăm ra bênh vực cho hàng hóa của hãng nào đã cho quảng cáo.

Không những chi có thế. Có khi báo còn nhân tiện phụ cấp của các đảng chính-trị (như đảng Xã-hội) hoặc của một nhà giàu muốn gây thế lực (như François Coty), hoặc của các hãng buôn lớn, của các nhà máy, của chính- phủ. Nhất là của các nhà đức-sùng ông, của những bọn đi lừa, của những người không muốn cho họ quảng cáo đến tên mình. Cho nên, nhiều khi không nói đến, một người nhà báo lại được nhiều tiền hơn là nói đến người đó.



Théophraste Renaudot ông tờ báo giới

Quay về bên nước nhà, ta nghiêm thâu một sự rõ ràng : là báo của ta không thể nào có nhiều độc giả được ; không phải là vì thiếu tài, cũng không phải là vì thiếu vốn, nhưng là vì chưa có chế độ tự do ngôn luận.

Nói về việc buôn bán, ra một tờ báo, nhất là một tờ báo hằng ngày cho ra về, phải bỏ ra rất nhiều vốn (ba, bốn vạn bạc) để mua máy in, để làm quảng cáo, để mượn người viết. Vạn nhất vài tháng sau, đương lúc báo bán chạy, có tin báo phải đình bản, thì lúc ấy biết ăn nói làm sao. Lúc đó ai chịu cho số tiền chưa thu lại được?

Ấy cũng vì cái lẽ rất tầm thường ấy mà báo hằng ngày của ta không sao tiến bộ được. Vạn mệnh báo bấp bênh, nên những ông chủ báo không thể mượn những người có tài giúp sức được. Không có tờ báo nào dám trả một nhà viết báo đến ba, bốn trăm bạc một tháng cả. Vì thế, nên trong báo giới mới có nhiều người ít học, không có nghề khác nên phải viết nhảm kiếm ăn. Nghề làm báo nước ta không được trong vòng cũng vì lẽ đó.

Báo hằng tuần lẽ tất nhiên là không cần đến sự nhanh chóng. Cốt làm sao tranh ảnh cho lạ, cho đẹp, bài vở cho có ý vị, truyện cho hay, khiến cho độc-giả vui, thích, yêu.

Nhưng, một điều đáng để ý, là báo bên Pháp không những chỉ sống về độc-giả. Là vì báo bán ra lỗ vốn. Cho nên báo càng bán rẻ bao nhiêu, thì số tiền khác tiền bán báo lại càng phải tăng lên bấy nhiêu.

Trước hết, ta phải kể đến quảng

Hoàng-Đạo

## HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIEREMENT REMIS A NEUF

Changement de Propriétaire

Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin. Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1\$20  
Chambres R. P. Bert — 1\$50

Chambres dans Pavillons et Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant



Hanoi le 1er Août 1936.

### LA MODE AMÉRICAINNE « JEUNE »

Về mùa xuân, mùa thu. Bên Mỹ các bạn trẻ lịch sự, chọn quần áo may bằng hàng màu nhạt (gris, beige ou vert d'eau tron hoặc có chấm các màu vui mắt, hay kẻ rayures, kẻ carreaux. Áo cắt rộng (ampleur du buste poitrine et carrure) cho dễ cử-động. Bẩn hiệu muốn các quý-khách may hay buôn hàng của bản hiệu, mùa nào cũng có hàng mới, tốt, đẹp và hợp thời. Nên bản hiệu mới về các hàng pure laine (flanelles) rất đẹp mặc thoáng không sợ nóng, dùng từ nay đến mùa rét rất vừa. Có các màu : Fonds vert d'eau uni n° 284 — beige uni n° 283 — gris uni n° 280. Fonds gris clair boutonné rouge et noir n° 285 — beige moyen marron, rouge et jaune n° 285 — fonds gris clair botonné noir n° 220 — gris moyen boutonné noir n° 219. Fonds beige clair botonné marron n° 218. Fonds gris à carreaux (2 fils noir et blancs) n° 287. Beige à carreaux (fils marron et blanc) n° 288. Fonds gris moyen à rayures blancs n° 289. Các nhà TAILLEURS lớn đều có mẫu hàng của bản hiệu.

TAN - MY

ailleur — Marchand de tissus linges 3 place Négrier Hanoi Tél. 150



MAXIME GORKI

CÁC không có bạn nào là không biết cái tên Maxime Gorki. Nhà văn hào của toàn nước Nga mới tạ thế ngày 18.6 (sinh ngày 14.3.1866). Trong thế kỷ thứ 20, không có một văn sĩ nào được nổi tiếng như ông. Tất cả nước Nga đều gục mền và kính trọng ông như một người anh. Ông là văn sĩ của bình dân, trong các truyện ông viết đều tả cái tình cảnh khốn đốn của người dân nước Nga.

Lúc nhỏ, Gorki là một đứa trẻ không nhà cửa, đi lang thang khắp các nơi, làm đủ các nghề để sống: thợ giày, thợ vẽ, phu bếp, bán bánh, v. v. ... Nhờ đó mà ông biết rõ tình hình trong nước. Khi mới có cuộc cách mệnh, ông cũng bạn là Lenine phải trốn tránh ra ngoài quốc. Trở về nước khi cách mệnh thành công, ông chủ chương tờ báo «Đời mới» (Новая Жизнь), và cho đến lúc chết, ông được cả nước Nga trong vọng.

Những truyện hay kịch ông viết: Les vagabonds, Ma vie d'enfant, La mère, Klim Samguine, Petits bourgeois, Bas-fonds, v. v. ... đều là những truyện về xã-hội bình dân nghèo khổ.

Sự nghiệp văn chương

Gorki bắt đầu viết năm 1890 cho một vài tờ báo. Văn của ông ta mới mẽ, thành thực, và mạnh mẽ đến nỗi tất cả những nhà phê bình đều thán phục. Ông tả, một cách rất rõ rệt, cái đời của kẻ lang thang, những kẻ nghèo hèn, những người nhà quê nước Nga. Bọn thiếu niên trong nước và

các thợ thuyền tranh nhau đọc Les vagabonds, Petits bourgeois. Gorki được người ta gọi là nhà « văn-sĩ cách mệnh ». Khi bỏ nước ra ở đảo Capri, Gorki dùng tài liệu của Lenine viết truyện « Người mẹ » — quyển truyện bình dân đầu tiên. Cũng ở đây Gorki viết « Ma vie d'enfant »



(Đời niên thiếu) — chỉ là những tiếng kêu thương đau đớn của một đứa trẻ bị khổ sở.

(Marianne)

Gorki không bao giờ xa cách đám bình dân — Gorki cũng là một kẻ bình dân như họ. Nhân vật trong truyện của Gorki là những người quê mùa, những thợ thuyền, lính tráng, những kẻ đi buôn lậu, những đứa trẻ cầu bơ cầu bắt, những bà mẹ hèn hạ. Nghề thuật của Gorki là một cái nghề thuật bình dân như nghề thuật của Charlie Chaplin — và cũng như cái nghề thuật này, cao điệu vì vẻ thơ, vì lòng thương, lòng giận, vì âm nhạc, say sưa vì cảnh vật, vì người...

(Les Nouvelles Littéraires)



— Chính tôi.  
— Vậy anh viết cho tôi một truyện dài sẽ tha.  
Gorki bằng lòng viết truyện rồi được tha.  
Ba hôm sau, Gorki thấy trong tờ báo ở tỉnh đó có đăng truyện của mình, nhưng ở dưới lại ký tên..... ông cảm !

(Marianne)

MỘT VÀI TRUYỆN VỀ MAXIME GORKI

GORKI thường hay vuốt râu kể truyện một cách rất hoạt kê :  
— Lúc ấy tôi còn trẻ, chưa biết gì. Tôi đã nổi tiếng và được rất nhiều tiền. Nhiều bạn khuyên nên ăn ở với một cô đạo hát : để nó dạy cho mình biết các cách lịch sự, họ nói. Tôi nghe theo, thuê một cái nhà rất long lầy, kẻ hầu người hạ đủ cả. Nhưng... nhưng một ngày kia, một ông cụ nhà quê ăn bận lôi thôi, râu sòm soàm đến gõ cửa. Tôi đang ngủ. Cô đạo hát ra mở cửa, ôn ôn nói : « Ông già kia, đi đi ! ở đây, nhà đại văn hào Maxime Gorki không tiếp những người ăn bận như thế này ! »

Gorki kể đến đây phá lên cười. Rồi con mắt nghiêm nghị :  
« Các anh có biết người nhà quê bản thủ ấy là ai không ? Chính là Tolstoi(1) muốn đến thăm tôi đấy. »

Lúc còn đi lang thang nay đây mai đó, Gorki một hôm bị lính cảnh sát có chấp bát về một tội nhỏ nhặt. Đến bốp, ông cảm hỏi :

— Gorki ? Có phải chính anh vẫn viết truyện không ?

1. Một nhà đại văn hào của nước Nga và của nhân loại.

Nhờ Lenine, cuốn « La mère » của Gorki mới được ra đời.

Tên thực của Gorki là Peskov ; Gorki không thích cuốn « La mère » của mình viết ra cho lắm, nên ông chỉ muốn xé bản thảo đi, Lenine can mãi mới được. Hồi bấy giờ Lenine chỉ là một anh phiến-động vô danh. Tên thật là Oulianov.

Tuy tình anh em bạn rất thân mật, nhưng cũng có đôi khi, nhà tiểu thuyết và nhà độc tài tương lai, cãi cọ nhau.

Lenine nói :  
— Tính chất của hai ta khác nhau cũng như cái tên của chúng ta vậy.

Vì Gorki nghĩa là « chua cay », còn Lenine tức là cái tên của một con sông yên lặng, địu dàng chảy ngang qua nhà quê của Oulianov. (Voilà)

Một ngày kia, Gorki đến dự tiệc ở một nhà viết báo quốc tế. Đưa con của Gorki viết báo — mới mười hai tuổi — vừa đọc cuốn «Đời niên thiếu» của Gorki; hẳn thấy trong đó Gorki thú nhận đã ăn cắp năm đồng bạc của chủ. Sự ấy trái hẳn với thư luận lý của đứa trẻ con nhà giàu kia đã học được. Vì vậy, hỏi :

« Có thật không, ông Gorki ? Có phải chính ông đã lấy tiền trong túi áo của chủ không ? »

Cha đứa trẻ vội vàng nói lắp :  
— Suy ! Ông ta viết thế mà chơi thôi chứ... mây im đi !

Nhưng Gorki, mắt long lên :  
— Phải, chính ta đã ăn cắp ! Nếu mây ở địa vị tao, nếu mây sấp chết đói như tao, thì mây cũng làm thế. (Marianne)

LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC VIỆT-NAM « QUYỀN NAM-NỮ BẢO-TOÀN »

mà báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó : ... ông y-học-sỹ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta hiện có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ nên có để làm cẩm nang... Báo Annam nouveau : ... M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : Nam Nu Bao Toan. Un préjugé fâcheux a toujours existé chez nous qui fait que les parents cherchent à tenir les en fants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale cest bien le cas de le dire. A notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles conséquences « C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse » Báo Trung-Bắc-Tân-Vân : ... Cuốn Nam Nữ Bảo Toàn này thuộc về y học, ông Phách đã dày công nghiên cứu, sưu tầm mới biên thành sách... « Đối với cuốn Nam Nữ Bảo Toàn này tôi sở dĩ vui lòng cầm bút giới thiệu là vì thấy ông Lê-huy-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-nam đem thực học giúp ích cho đồng-bào về những bệnh nguy hiểm với các bài thuốc gia - truyền... » Bản quốc thấy quyển sách có giá-trị như thế, nên thương lượng cũng ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản quán làm Tổng-phát-hành quyển sách ấy. Sách « Nam Nữ Bảo Toàn » đã được hầu hết các báo chí ba kỳ ca tụng và hoan nghênh, vậy bản quán cũng nói thêm rằng: trong nhà có một quyển « Nam Nữ Bảo Toàn » cũng như có một thầy lang lão luyện chuyên lo tất bệnh cho gia đình mình

MUA BUỒN HỎI TẠI :

Có bán tại các nhà đại lý

NAM-KY THU-QUÁN

thuốc Lê - huy - Phách và

17 Francis Galton Hanoi

các hàng sách lớn mọi nơi

CINÉMA PALACE

Từ nay tuần lễ nào cũng đổi trường trình hôm thứ sáu Từ thứ sáu 7 đến thứ năm 13-8-1936 :

LE PRINCE DE MINUIT

Tuần lễ sau :

Từ thứ sáu 14 đến thứ năm 20-8-1936 :

LE TOMBEUR

CINÉMA TONKINOIS

Từ nay tuần lễ nào cũng đổi trường trình hôm thứ tư

Từ thứ sáu 7 đến thứ ba 11-8-1936 :

FAUBOURGS DE NEW YORK

(THE BONERY)

# XÃ GIAO

(Xem N. N. từ số 16)

## Ra ngoài...

Khi bước chân vào trong toa xe hỏa, hay xe điện, hay một phòng đợi, hay một tiệm cà phê, tiệm trà, một người lịch-sự bao giờ cũng nhen ngấm mũ chào tất cả những người ở trong ấy. Sự lễ phép đó bắt buộc phải có, nếu trong những chốn ấy có một người đàn bà. (Nhưng nên nhớ không được chào riêng người đàn bà ấy) Đó là một tục rất hay không phải chỉ người Pháp mới có. Người Nam mình vẫn có tục đó từ lâu. Không bao giờ một người nhe nhả bước chân vào khoang thuyền mà không chào tất cả mọi người chung một tiếng; «chuyến đó nên quên» vẫn là một sự rất thường ở nước ta.

Ngồi trong xe hỏa, cũng như ngồi trong vườn hoa, nghĩa là ngồi phải kín đáo và có ý tứ. Ta không có quyền bắt mọi người phải ngắm cái ống chân, hay cái mạng sườn của mình. Như vậy là bất lịch sự.

Có nhiều người trên xe hỏa cứ điềm nhiên nằm dài trên ghế ngủ, thỉnh thoảng lại đập chân vào người bên cạnh. Ta phải hiểu rằng: tàu đông người mà mình làm như thế tức là «ấn cấp» — nói an cướp thì đúng hơn — chỗ ngồi của người khác vậy. Có lắm bà để bèn cạnh mình nào va-li, nào hồ, nào thùng, làm mất chỗ của người khác. Những hành lý ấy phải để xuống sàn tàu, vì mình có trách nhiệm chỗ ngồi cho chúng nó đâu?

Ở một chỗ đông người như thế, mà tôi thường thấy lắm người đàn ông nằm dài trên ghế, chân quắp lấy va-li, còn đầu thì gối lên đùi bà vợ, ra vẻ khoan khoái lắm. Không rõ những hạng người ấy, trong óc họ nghĩ nghĩ những cái gì?

Trên toa xe lửa hay xe điện, nếu một người già yếu hay tăng tật bước lên không có chỗ ngồi, lẽ tất nhiên là ta đứng dậy để mời người đó ngồi. Nhưng có nên nhường chỗ cho đàn bà con gái không? Thái độ của ta lúc đó cần phải thế nào? Cứ chỉ của ta phải có ý nghĩa gì?

Một người đàn ông lịch sự tất nhiên không bao giờ chận ngồi li một chỗ để trông thấy đàn bà con gái không có chỗ phải đứng. Tất nhiên ta đứng dậy để nhường chỗ

cho đàn bà, đẹp hay xấu cũng vậy.

Nhưng còn mấy điều khó khăn trong vấn đề này.

Các ông có đi những chuyến xe lửa Hanoi-Saigon những ngày đầu tháng, trong những toa hạng tư, sẽ thấy chen chúc, khò sò và đã man là chừng nào. Hành khách bị nhồi, bị lèn như cá hộp, tranh dành nhau từng mẩu ghế, chẳng còn ai nghĩ đến ai, thậm chí có người nằm dài ra để chiếm chỗ



và cứ nằm ăn vạ suốt dọc đường, trong khi những người khác không có chỗ đứng. Trong một chốn hỗn tạp như thế, liệu ông có thể giữ được cái cử chỉ lịch sự, phong nhã kia không?

Nếu ông đi hạng nhì, ông sẽ có thì giờ giờ những cái nhả nhả kia ra... Nhưng khi đó... thì sự nhả nhả đó đã không cần nữa rồi.

Một sự khó khăn khác... là ông gặp phải một người đàn bà chưa ngoan, danh đá, thấy ông nhường chỗ, cho là ông có ý gì và đáp lại ông bằng những lời vô lễ. Những hạng đàn bà ấy... cũng may ít gặp, và có gặp thì ông cũng đã tinh ý nhận rõ ngay rồi.

Dù sao, một người lịch sự, không bao giờ chịu ngồi yên nếu trông thấy một người đàn bà nhiều tuổi, hay có mang — lúc này là lúc người đàn bà đang kinh hơn cả — hay phải ăn con, sách đồ đạc công kèn, có ý tìm chỗ ngồi không được mà phải đứng. Nên nhường chỗ một cách kín đáo, xong rồi để ý đi chỗ khác ngay, và đừng làm lết như chực lợi dụng dịp đó để có thể nhìn chừng chực vào người ta.

Nhất là đừng chọn người đẹp để nhường chỗ, để mặc người

# CON DƯ'ÔNG HẠNH PHÚC

## d) Dùng phép tự kỷ ám thị (autosuggestion)

CÁCH truyền-âm (suggestion) thường dùng để chữa tinh xấu của trẻ con. Khi đưa trẻ có nét xấu mạnh quá làm cho cha mẹ phải lo, ta có thể giao nó cho một ông thầy chữa ở một tư-ly, ngày ngày truyền âm cho nó một đũa đũa. Trẻ em tinh, may mắn lắm, sẽ có một động tác ngược với tinh xấu. Trẻ truyền âm có thể làm khi nó thức; vậy ta có thể dùng phép ấy tự mình lại chữa cho mình: đó là phép tự kỷ ám thị.

Làm như thế này: lúc bình tĩnh, ta viết vào giấy những lời diễn tả cái tính tốt mà ta muốn có, rồi ta học thuộc lòng những lời đó. Ví dụ, một người hùng biện muốn bỏ tính rụt rè thường làm cho mình không nói được trước công chúng, người đó viết câu sau này: «Tôi tin ở tôi, vì trí thông minh của tôi mỗi ngày một mở mang; mỗi ngày tôi nói hoạt bát hơn lên». Rồi sáng, chiều, nào người đó cũng lui vào buồng riêng, nằm dài, yên lặng hết sức, không cử động, nhắm mắt lại và nhắc đi nhắc lại độ hai mươi lần câu trên kia (nói to hay nói khẽ cũng được) đầu người đó không tin sự màu nhiệm của phép ấy, tự nhiên cái ý của lời nói kia dần thấm vào tận cõi tiềm-giác (subconscience) của mình và tự khác có kết quả.

Khi ta muốn có một đức tính gì, ta cũng làm như người ấy, độ tám

xấu dựng chân. Không gì bất lịch sự bằng.

Nên nhớ: đây không phải là một bài luận lý. Chỉ là một phép lịch sự. Nghĩa là ông vẫn có quyền thích những có con gái đẹp hơn những có xấu, những người đàn bà trẻ hơn những người đàn bà già... Nhưng thích là một việc khác. Nếu ông thấy hai người đàn bà, một người đẹp và một người xấu, phải đứng trên toa xe, ông nên nhường chỗ cho người xấu. Ông vừa lịch sự, vừa khôn. Người xấu kia đỡ tủi, cảm ơn cái nhả ý của ông. Mọi người hành khách cho ông là người lịch sự, nhã nhặn và không có tà tâm. Còn người đàn bà đẹp kia sẽ biết thường thức sự kín đáo của ông. Ông đã gây thiện cảm với khắp mọi người. Bấy giờ thì ông ta hồ mà ngắm người đẹp của ông, không ai dám nói gì.

Khi gặp một có con gái cùng đi với bà mẹ, ông nên nhường chỗ cho bà mẹ. Cũng vì lẽ như trên.

(Còn nữa)

thầy kết quả làm cho ta phải ngạc nhiên.

Phép tự ám không những giúp ta tiềm nhiệm những đức tính, lại còn là một điều kiện để gây lại sức khỏe cho ta nữa, vì óc có thể sai khiến được cả những công việc của các cơ thể, bắt dạ đầy tiêu hóa, bắt quả tim đập và bắt phổi thở.

Cái phép màu nhiệm để giáo hóa thần trí và cơ thể ấy giản dị lắm, chỉ vì không kiên tâm mà nhiều kẻ đã bắt đầu theo thì lâu rồi nản lòng, tưởng mình đã già rồi không còn đời được nữa. Chính thực, bất cứ ở tuổi nào, ta cũng có thể biến đổi được, vì trong óc ta bao giờ cũng có những lớp không dùng đến, có thể phát hiện theo ý mình.

Một người mắc bệnh rối loạn trước kia chân tay cũng như mọi người khác, chỉ dùng vào những việc thường thôi; đến nay, vì cần dùng, phải dùng tay xờ xoang để nhận xét mọi vật, tiếp xúc mỗi ngày một tinh tường, rồi người mù đó dùng tay thay mắt được.

Vậy ta có thể tập bình tĩnh, chú ý, quả quyết cũng như ta tập dần tập đánh máy, v... Muốn trở nên bình tĩnh, phải làm ra dáng một người bình tĩnh và kiên nhẫn. Một ngày, nằm trong buồng riêng, độ ba hay bốn lần, nhắc đi nhắc lại 50 lần câu: «Tôi bình tĩnh, tôi kiên nhẫn».

(Theo V. Pauchet  
Le chemin de bonheur)

## BẢN THẪM

Phép tự ám là một phép rất màu nhiệm, có thể gây cho mình được một cái ý chí mạnh mẽ, vì đẩy làm sự gì cũng thành công.

Ta đọc các truyền Tàu, thường thấy nói đến những cách luyện khí, người tham thiền nhập định. Đó cũng chỉ là một lối tự ám, theo đuổi đến cùng có thể giúp ta làm được nhiều việc phi thường: như người yên trên tuyết mà không thấy lạnh, hay ngồi hàng ngày mà không thấy mỏi.

Bên Ấn-độ có nhiều pháp-sĩ (s-kirs) có thể đi rất nhanh và rất lâu, hay treo ngược mình lên, hay làm nhiều sự lạ khác: chính là họ vì đã luyện tập nhiều.

Bên Pháp, gần đây, người ta bán dựng tượng cho nhà được sĩ Coué, là người đã chế ra liều thuốc... tinh thần. Theo ông, khi ta ốm, không phải thuốc men gì cả, cứ tự nói: «Ta vẫn khỏe, ta sẽ chịu» và trường như vậy là sẽ khỏi.

## LÀM NHÀ

«Người ta về kiểu nhà không phải chỉ để xin phép hay có một cái nhà giống như các nhà khác; Người ta về là để có một cái nhà đẹp, là, tiện-lợi, chắc chắn, mà lại rẻ tiền.»

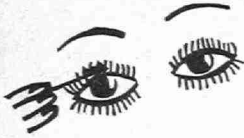
Vo-Diên - Nguyễn-Tùng  
Architectes diplômés  
57, Route de Huế.





# TRANG ĐIỂM TRONG MÙA HẠ Hai con mắt

**N**GÀY mùa hạ, mắt cũng phải sáng sủa như da trời, trong mắt như nước hồ. Trong mùa hạ, mắt không nên 'hoa kem, hay có nhưng phải kín đáo. Nhưng cốt nhất là sự giữ gìn cho đúng vệ sinh.



### Đôi mắt tốt

Trong mùa hạ, bụi hay ánh sáng đều có hại cho mắt cả. Mí mắt rần rại, và màng mắt hay sứt đi. Muốn cho mắt được dễ chịu, mỗi buổi chiều nên rửa mắt bằng nước có pha acide borique (mua ở hiệu thuốc, rất rẻ), hay bằng nước chè tàu nóng. Trong chè có chất tanin rất tốt cho mắt.

Khi mắt hay chảy nước, hoặc đỏ lên, nên đắp một vài thứ lá mát, hoặc đắp nước ấm. Sau khi đó hãy xe hòa, có khi thấy màng mắt khó chịu, hoặc cộm lên vì bụi bặm, phải rửa sạch sẽ ngay.

### Che mắt

Ánh sáng mặt trời rất có hại cho mắt, (nhất là ánh nắng mùa hạ bên ta) hoặc khi chiếu thẳng vào mắt, hoặc khi chiếu vào vật khác rồi bật lại (réverbération). Khi ta nhìn vào vật gì chói như cát bãi biển, hay tương với chẳng hạn, sức chói làm ta phải híp mắt hay nhắm mắt lại. Sự đó rất có hại: lâu dần, chung quanh mắt ta có những vết rần nhỏ nhỏ (tiếng tây gọi là patte d'oie: chân ngỗng) trông rất xấu. Những người đánh cá ở hồ đều có mí mắt rần rần vì họ trông luôn chỗ sáng.

Vậy mùa hạ ta nên đeo kính, kính đen hay kính vàng. Không nên chọn kính bé quá, hay sát mắt quá, đều có hại. Khi nào không nắng lắm, ta dùng ô hay dù che cũng được.

### Đánh mắt

Chúng tôi không khuyến khích

em dùng một vài thứ thuốc rõ vào mắt cho sáng mắt bằng cách giã con người. Những thứ đó dùng lâu có hại. Chỉ thỉnh thoảng dùng một buổi thì được.

Một cách giản-dị mà không hại để làm mắt bóng: bôi một ít kem có nhiều chất mỡ vào mí mắt, rồi lấy một ít dầu tây (huile de ricin) chải lông mí bằng một cái bàn chải nhỏ.

Mùa hạ, cách đánh mắt phải kín đáo. Những thứ kem bột (fard) dùng phải trong màu hơn thì dùng mùa rét. Có một thứ kem bột không có màu (fard incolore), nghĩa là màu rất nhạt, ai dùng cũng được. Với những người trang hồng hào, có những thứ « fard » hơi vàng đó hay màu hồng phách (doré, ambré) dùng hợp hơn thứ « fard » màu trắng hay nâu. Cần phải chọn màu fard cho hòa hợp với màu phấn mình dùng, chứ đừng để nổi rõ rệt lên qua.



Nếu ta đánh phấn màu gạch (fard à brique foncé) hay gạch non (brique clair), nên dùng fard đó sẫm hay da cam.

Gần đây, trên các bãi biển, người ta mới dùng một thứ fard màu sẫm có bôi mí mắt. Thứ đó khác với những fard các vàng hay lấp lánh bạc mà ta chỉ dùng được trong buổi chiều.

(Journal de la femme)

## Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đòi và trả tiền).

Xin nhờ rằng, bao giờ cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.

Ái sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn. N.N.

## LỜI THIẾU-NỮ

# Tuổi trẻ

Dưới đây là những lời tươi đẹp ca ngợi cái tuổi trẻ của người đàn bà, do người bạn của một bạn gái viết. Giọng văn nồng nàn, điệu văn uyển chuyển và hoa mỹ như lời thơ. Chúng tôi vui lòng dâng đề giới thiệu cùng độc giả một áng văn của bạn gái mới.

**D**ỜI người đàn bà chỉ đáng sống là vì có giờ hồng hào của tuổi trẻ lúc giờ đó vụt đi, thì ngoài sự si hoài, không còn gì nữa... Vì chung tuổi trẻ là tuổi của tinh-ái, êm-đềm say đắm; tuổi trẻ là tất cả các hương thơm, màu đẹp, tất cả các sự vui tươi làm cho đời người có sinh thú. Bao nhiêu những cái đẹp mắt, vui tai đều là phần riêng mà trời dành cho tuổi trẻ. Các đường cong mềm mại trên thân thể mà thi nhân, họa sĩ gắng công ghi lên tờ giấy làm cho giai nhân lúc đi cũng đấp đàng như khi mùa lượn; cái màu hồng da đào vừa chín tới trên đôi má phớt đỏ; cặp môi tươi thắm lúc nào cũng sẵn sàng cười như con Chim mùa xuân lúc nào cũng sẵn sàng hát; cái tiếng nói rõ rí như tiếng hổ kêu, hay ròn rã và có dư âm như tiếng giầy đồng; — tất cả những cái ấy rực rỡ như tia ánh nắng lướt trên đám cỏ non, đượ đẫm như thân rêu xanh ẩm rỉ trên bờ suối.

Trong cái thân thể yêu kiều đó, trời lại phủ cho một trái tim hay sức động, biết say sưa tinh-ái. Tuổi trẻ biết yêu và cũng vì thế làm cho đời mình và đời những kẻ quanh mình tang phần thi vị. Chỉ có tuổi trẻ mới cảm thấy một cách đầy đủ phút điên cuồng sống với người yêu, mới biết quên tất cả vũ trụ mà tự phó thác cho thân tinh-ái; chỉ có tuổi trẻ mới sống qua những giây phút chờ mong, thương nhớ nó cay chua và sung sướng, mới có thể hiểu được nghĩa một cái miệng cười hay một đuôi con mắt.

Tuổi trẻ là tuổi vui tươi cho mình và cho cả người khác nữa. Ấng mây buồn trên trán một người tự lự sẽ thoáng qua và tan tạc đi trước vẻ rực rỡ, hồng hào của giai nhân trẻ đẹp. Em không thể nào tưởng tượng được một thế giới không có giai nhân. Nếu thế, cuộc đời ta sẽ khô khan, buồn tẻ đến chừng nào. Trong các chốn hội hè, các giai nhân nhơn nhơn trong bộ áo đủ mọi sắc tươi, như cái rai lụa mềm mại màu phần phát phơ bay lượn giữa chốn đông người đem lại vẻ trẻ trung tươi tỉnh. Cảnh nên thơ đó đã hóa ra một:

.....cảnh thiên đường,  
đầy hương hoa và tình-ái du dương !!

dưới con mắt nhà thi-sĩ.

Tuổi trẻ là một thứ quà quý báu mà hóa công dành cho người đời trong một thời gian rất ngắn. Thế cho nên lúc vật báu ấy đã bị tận, về

công — tuy một cách thất vọng, — giữ lại về trẻ trung, hết sức băn khoăn về thời gian qua còn để lại trên đôi má... Em không biết lúc vết da nhân đầu tiên hiện trên mặt em, thì cảm-tưởng của em sẽ ra sao?... Chắc sẽ là một cảm-tưởng buồn rầu sực hãi. Vết rần trên má, tang chừng bên ngoài của trái tim bắt đầu hồ hững, phải chăng là một cái triệu chứng thâm sâu, cái dấu hiệu báo trước một cảnh điêu tảo tuyệt vọng.

Cô Nguyệt-Áng

## MỘT MỜI

Giống vật là một thứ trang sức



**C**ÁC bà các cô lịch sự vào bậc nhất ở kinh đô nước Hongrie mới đây có nhận được những giấy quảng-cáo rất lạ lùng: giáo-sư Roger, người xưa kia đã làm nghề dạy thú rừ, nói rằng ông sắp sửa bán những con vật « hết sức mới », như: sư-tử, báo, gấu, rắn là những vật rất thích hợp cho một ăn mặc về mùa hè sắp tới. Nhiều bà lịch sự đến hỏi giáo-sư thì ông giảng giải như sau này:

— Một người đàn bà biết ăn mặc thì hẳn phải đeo « gang » và đi giày hợp với màu quần áo; nhưng người ấy làm to là khi mặc bất cứ áo màu nào cũng giắt con chó Bắc-kinh (1) đi theo. Bộ lông xám sẫm của con chó ấy sống với một bộ áo đen chẳng hạn thì chương cho những con mắt mỹ thuật biết chừng nào!

Nếu các bà bạn mua theo với màu trắng mà các bà còn trẻ, lanh lẹ, thì các bà nên giắt một con gấu trắng con đi theo. Muốn con gấu quần áo trắng hay xanh lá mạ, tôi khuyên các bà nên đi kèm một con báo. Ấy là một con vật rất hợp thời trang, giắt đi buổi sáng hay buổi chiều đều được cả. Với bộ áo hoa in thì không còn gì hợp hơn với giống sư-tử ở Libye lông màu cát. Quần áo xám sẫm thì phải đi với một con cáo. Con vật này rất tinh khôn lanh lợi, làm trẻ hẳn người nó đi kèm. Còn những bà ưa hàng lạ thì nên đi giày và mang ví bằng da rắn, giắt theo một con rắn độc ngoạn-ngoán.

Kết cấu trang-àn mặc, giáo-sư nói tiếp với một nụ cười của nhà hàng:

— Các bà chớ ngại, không khi nào xảy ra nguy hiểm gì hết: tất cả những con vật ấy — có giấy đảm-bảo — sẽ chịu đầy đủ vào khuôn phép và hiền lành như các vật khác nuôi trong nhà, trước khi đem bán.

(Miroir du Monde)

1. một con chó Bắc-kinh, đàn bà Âu-châu

# Nhà củ'a

(Xem N. N. từ số 16)

## d) Các hàng hiên (Tiếp theo)

Bởi vậy, nên nhà cần có hiên, nhưng không nên làm quanh khắp nhà. Có khi một buồng để ở, phải một mặt quay về phía tây mà không có buồng phụ ở về phía ấy để đỡ nắng, người ta xây thêm một hàng hiên tránh nắng. Có khi về phía gió mát thổi lại, có một sân gạch lớn. Hay - như nhiều nhà ở thành phố - có đường đá hay đường giải nhựa, muốn tránh hơi nắng bốc ở sân hay ở các đường đó lên, rồi theo gió vào trong nhà, người ta cũng xây một hàng hiên rộng. Hiên đó tránh nắng, hơi nóng và át bụi cho ta, mà có lợi nữa là về chiều, ta hóng mát ở đấy được; có những hôm nồng nực, giới đứng giờ, trong nhà bức sốt, nằm ngoài gió sự cảm sảng, thì chỗ hiên đó tạm là cái buồng ngủ rất tốt về những đêm qua bức vậy.

X

## e) Nhà ta ở nên làm có sân thượng hay lợp mái?

Nhiều người không ưa nhà lợp sân thượng, người nê cho thế là theo kiểu mới, thiếu tính cách kiến trúc xứ mình, có những người đã ở nhà sân thượng rồi cho là nóng và hay dột.

Một cái nhà làm nên cốt nhất ở được thuận tiện, được để chịu mát mẽ, đỡ nắng hè cho khỏi yếu đau, nếu lại hợp với kiểu kiến trúc xứ mình, với cảnh vật chung quanh thì hay bằng nào. Nhưng nếu làm nhà tiêu tiền nghìn, tiền vạn mà chưa nghĩ xếp đặt trong nhà, chỉ vội lo cho đáng nhà đẹp, mái nhà cong cong theo Tàu hay Nhật thì thật là lầm. Đến khi ở mới thấy nhà làm thất each.

Cần lợp mái, ta sẽ lợp mái; nếu sân thượng thích hợp hơn, ta sẽ làm sân thượng, chứ không nên câu nệ cái dáng bề ngoài mà nhất định ngay là phải có mái hay không có mái. Và chàng làm sân thượng, nếu biết làm, không bao giờ dột, không nóng (chính thực còn mát hơn nữa) mà những lúc chiều trời oi ả, trong nhà, ngoài vườn vì thổi nên khuất gió, ta lên sân thượng thành thời một bầu không khí nhẹ nhàng hơn, trong sạch hơn, để đọc báo, tập thể-thảo và nhìn ông hàng xóm đại hơn ta nhiều vì không làm nhà có sân thượng, nên chiều chiều cứ phải bận quần áo chỉnh tề đi đóng phố hóng mát, mà kỳ thực thì hít lấy không khí đây cất bụi.

(Ký sau dạng thể)  
Luyện và Tiếp  
« Kiến-Trúc sư »



## Thế giới vận động hội

Năm 1896, thế giới vận động bắt đầu mở ở kinh thành Athènes nước Hy-Lạp. (Về thời cổ, nước Hy-Lạp đã có thi các khoa điền kinh rồi).

Năm 1900, họp ở Paris; 1904 ở Saint Louis; năm 1906, một cuộc hội họp bất thường ở Athènes, năm 1908 ở Londres; (kinh đô nước Anh); năm 1912 ở Stockholm (Đan-Mạch); năm 1916 định họp ở nước Đức, nhưng vì có chận đại chiến nên không thành. Sau đó thế giới vận động hội họp ở Anvers (nước Bỉ) năm 1920, ở Paris năm 1924, ở Amsterdam năm 1928 và ở Los Angeles (Mỹ) năm 1932.

Năm nay 1936, sẽ họp ở nước Đức. Còn về năm 1940 thì dự định họp ở Nhật-bản, nhưng vừa rồi, nước Anh cũng định tránh cái quyền ấy, vậy chưa biết sẽ họp ở đâu.

Trong thế giới vận động hội, các khoa điền-kinh là quan trọng nhất.

Đưới đây là bảng đối chiếu các kỳ lục của các vận-sĩ năm 1896 là năm đầu tiên mở Thế giới vận động, và năm 1932 là năm hội họp cuối cùng:

- Chạy 100 thước — 1896 Burke 12" giây — 1932 Tolan 10"3/10.
- Chạy 400 thước — 1896 Burke 54"1/5 — 1934 Carr 46"1/5.
- Chạy 800 thước — 1896 Flack 2'11" — 1932 Hamblon 1'49"7/10
- Chạy 1.500 thước — 1896 Flack 4'33"15 — 1932 Beccali 3'5"115
- Chạy Marathon — 1896 Saint Louys 2h55'20" — 1932 Zabala 2h31'36".

- Nhảy xa — 1896 Clark 6m35 — 1932 Gordon 7m64
- Nhảy cao — 1896 Clark 1m81 — 1932 Mac Naughton 2m009
- Nhảy sào — 1896 Hoyt 3m30 — 1932 Miller 4m315
- Nhảy ba lần — 1896 Conelly 13m71 — 1932 Nambu (Nhật) 15m72
- Ném tạ — 1896 Garrett 11m22 — 1932 Sextou 16m005.

(Malec)

Như vậy, ngót 40 năm, kỳ lục về chạy 100 thước chỉ tiến được có gần hai giây đồng hồ, - về 400 thước, được 8 giây, v.v... đủ rõ khó khăn là thế nào. Nếu bây giờ có người chạy 100 thước mà chỉ mất có 9 giây chẳng hạn, thì người ấy hẳn sẽ nổi danh khắp hoàn cầu.

# PHÉP DẠY TRẺ

Dưới đây là một đoạn trích ở cuốn « L'enfant -- Con trẻ » của bác-sĩ Pauchet. Trong đoạn ấy, bác-sĩ lại bàn kỹ về mấy điều cần yếu về phép dạy trẻ mà kỹ trước chúng tôi đã trích dịch và coi đó là những lời vàng ngọc cho ta học đến luôn.

MUỐN cho con trẻ chăm học thì phải « trồng » vào tâm trí nó sự thích làm việc. Làm việc mà ham thích thì không nhọc đến trí cũng như không nhọc đến người.

Mà muốn cho đứa trẻ có tình thích làm việc thì phải chau dồi cho nó tư tư hành động, ưa hoạt động.

Muốn đến tập cho con trẻ thích hoạt động, thì người lớn phải làm gương cho nó theo; phải cho nó thấy mình cũng ham làm việc. Trẻ con, đứa nào cũng nhiệm lấy những điều nó trông thấy hằng ngày; những hành vi của người lớn có một sức dục đã thấm ngấm, có ảnh hưởng đến tâm tính nó rất sâu xa. Nếu nó thấy cha mẹ nó làm lung, chầm chỉ đến công việc, làm việc hết lòng và vui lòng; nếu nó biết rằng những thầy học của nó chịu khó tìm cách giảng bài cho nó, thì thế nào đứa trẻ cũng cũng háng hái và hết lòng? Nhưng trái lại, nếu nó thấy thầy giáo coi việc dạy học là cái khổ, và chức phận của họ chỉ là một cái nghề không làm không xong; nếu nó thấy cha mẹ nó ở nhà là một người nhàn cư, chỉ coi việc bài bạc, chơi dờ, chỉ chuyên gẫu không thiết gì đến việc của nhà; nếu nó thấy thế, thì tất nhiên nó sẽ thành ra đứa trẻ lười biếng. Điều đó chỉ cần nghĩ một chút cũng thấy, nhưng thường thường, người ta có chịu để ý đến đâu?

Dạy con hoạt động là tìm cách dẫn dụ cho nó đứng có trông ở tiền cửa, đứng có trông ở sự nhờ cậy bạn hữu hay họ hàng giúp đỡ, đứng có trông ở cái may mắn. Chỉ đứng ở sự mình thôi.

Dạy con hoạt động là không bao giờ được nuông nó. Cha mẹ mà cứ chiều theo những ý muốn của con trẻ, nó đòi gì được nấy; hay cứ không để cho nó phải cố gắng làm, cố gắng tìm, cố gắng hiểu những điều tự nó cũng có được; hay cứ coi nó như một vật làm cảnh để mình giải muộn, hoặc như một ông thánh con không được « chạm đến

cái chân lông của nó »; nếu cha mẹ cứ giữ những lối nuông con ấy, thì sẽ thấy cái kết quả chắc chắn là chúng sẽ thành những đứa trẻ ương lèn, những hàng người vút đi!

Tuy vậy, không nuông con, không phải là nên cay nghiệt với chúng. Ta không bao giờ được hất hủi chúng, mat sát chúng. Sự nghiêm khắc dịu dàng, sự cương quyết ngọt ngào đó là phương tuyệt đích của phép dạy con.

Những tiếng gât gông âm-ĩ, những câu sửa phạt nóng nảy, những câu mắng mỏ bao giờ cũng là những việc vô ích. Trước hết cha mẹ làm gương cho chúng thấy mình hay giận dữ, mà giận dữ thì không có thể thông gì, con trẻ chỉ hoảng sợ, chứ không tin lời dạy dỗ của mình; sau nữa làm thế là sui dục cho chúng nhiệm lầy, nhập tâm lấy những thói xấu, mà có lẽ chúng nó không có đâu. Nếu ông bảo con ông là « đồ lười biếng », « đồ mất dạy », « đồ ăn độn », « đồ quên đi » tức là ông bảo nó cho nó quên đi nó là thế, nó tin nó là thế; lời nói của ông có sức in sâu vào cái tâm trí nó những cái ý tưởng rất bền rằng chúng nó kém cỏi, chúng nó chẳng ra gì! Tôi được biết một người bạn thư ra thì có thiên bẩm tốt và đáng có thể làm được việc hay ở đời, nhưng rồi chẳng làm được việc gì thành công, chỉ vì từ lúc bé cho đến năm hai mươi tuổi, bị mẹ anh ta hung ngày nhắc đi nhắc lại đến hàng mười lần bạn rằng: « Đê đây! mày chẳng biết gì cả. »

Muốn giáo hóa một đứa trẻ lười biếng thành chăm chỉ, cái cách khen ngợi nó tưởng cũng là một cách hay. Khen ngợi đấy, cố nhiên là không phải khen ngợi cái tính lười, ta phải thừa những dịp nó tỏ ra lòng cố gắng chút đỉnh mà khuyến khích nó, mà kích thích lòng tự ái của nó, và cho nó tự tin ở sức mình. Đưa trẻ sẽ vì thế mà phấn khởi lên và sẽ học-hành chăm chỉ.

Theo Victor Pauchet.  
(L'ENFANT)

Bệnh ho là bệnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió không điều trị thành chứng ho lao. Người có bệnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như:

## THUỐC HO BẮC - BÌU

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc rất hết sức hay. - Trị bệnh ho vô thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ, hạ đàm, hết ngứa cổ trong mình rất dễ chịu, mỗi ngày hết ho. Hiệu thuốc này có câu chứng tại Tòa và khắp Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-ly bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm ho siêng, đàn bà ho máu, ho đàm nhiều, ho đến nổi khàn tiếng, dùng đến thuốc này thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mới rồi lời nói là đúng với sự thật. Cứ ở bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0p.10. Các nhà buôn có bán, mua si lời nhiều, do!

## NHÀ THUỐC NHÀNH - MAI

298, - PAUL BLANCHY - TẶN - ĐỊNH  
Hanoi: do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisnes  
Huế: Viên-Đệ, 11 quai de la Suisse  
Pnompenh: Huayh-Tri, 15 rue Ohier  
Vientiane: Lê-xuân-Mai (An-Ba)  
Vinh: Tùth-hữu-Tương 77 rue Sarrau



# ĂN UỐNG TRONG LÚC SỐT.

**T**RONG mấy năm gần đây, người mình mắc bệnh sốt thương hàn (fièvre typhoïde) rất nhiều. Bệnh do nguyên nhân không phải là một bệnh nặng, nhưng vì sự không cẩn-thận và không biết cách chữa, nên số người chết vì bệnh ấy rất cao.

Sốt thương hàn có nhiều thứ, và nhiều chứng khác nhau, nên có khi ta mắc bệnh ấy mà không biết. Có khi đem máu ra thử không thấy vi trùng thương hàn, mà vẫn là bệnh đó. Cho nên có người mắc bệnh thương hàn thì biết ngay, có người mãi không rõ là mình mắc chứng sốt gì.

Đây tôi không nói đến các chứng của bệnh thương hàn và cách xét bệnh ấy. Đó là phần các ông thầy thuốc. Tôi chỉ nói đến cách chữa, và nhất là những cách kiêng để mong được khỏi.

Thứ ra, không có hẳn một thứ thuốc nào để chữa bệnh thương hàn. Những thuốc dùng chỉ để giúp sức cho người bệnh mà thôi.

Điều cần nhất trong bệnh thương hàn, là phải nhịn cơm và các thứ ăn đặc (bánh tày, rau, thịt, v. v. .) ngay lập tức. Như thế chờ trường là để dặng: vì có nhiều người mới bị hay là bị thứ thương hàn nhẹ (như paratyphoïde), thấy đói luôn luôn và ăn rất ngon miệng.

Chỉ được dùng sữa hay cháo hoa rất loãng -- hoặc cháo hòa với sữa -- chỉ được ăn hai thứ đó cho đến khi thật hết sốt. Nếu ăn cơm hay các thức ăn thường thì nguy hiểm ngay: sẽ bị thủng ruột (peritonite) mà chết rất nhanh chóng.

Nước uống thì dùng nước Vichy, hay giấm tiện hơn, nước đun sôi để nguội.

Khi đã hết sốt, có thể dùng nước cam tươi, khoai tây nghiền (purée de pommes de terre), hay nước súp nhe, thịt lợn, thịt bò hay thịt gà (bouillon). Nhưng phải ăn dần dần. Tốt nhất là cứ dùng cháo và sữa cho đến khi khỏe hẳn.

Bộ phận can hệ nhất trong khi mắc bệnh thương hàn là bộ phận tiêu hóa: dạ dày và ruột non. Nếu không có sự nguy hiểm gì ở đó, thì bệnh thương hàn dễ khỏi lắm.

Một điều nên nhớ: đối với bệnh thương hàn, thì chỉ cách ăn uống và sự săn sóc cẩn-thận người bệnh là cần hơn hết.

Tôi đã nói, bệnh thương hàn khó phân biệt với các bệnh sốt khác như cảm, hay sốt cách nhiệt. Nhưng cần đó không hề gì, bởi vì: *bất cứ ta mắc bệnh sốt gì, ta cũng không nên ăn cơm. Bất cứ sốt gì, sự ăn*

# L U O M - L A T



## Một bài hát có giá

10 năm về trước đây, bài hát « Je cherche après Titine » được công chúng hoan nghênh cũng như những bài hát khác. Rồi sự hoan nghênh nhạt dần... Nhiều bài hát hay khác lần lượt ra đời và cũng được người ta thích như thế; thiên hạ không còn mấy ai nhớ đến bài Titine nữa. Tuy vậy, tác giả của nó thỉnh thoảng vẫn nhận được một số tiền nhuận bút còm con, vì đôi khi cũng có người còn hát đến.

Thế mà, mới đây theo lệ thường, cứ ba tháng lại một lần đi lĩnh món tiền nhỏ của mình, chỉ đủ đi xe, tác giả bài hát Titine kinh ngạc biết bao khi thấy người giữ kết đưa cho ông số tiền 45.000 quan (4.500p). Ông tưởng chừng ngã ngựa người ra được! Trước còn ngờ, sau hỏi lại người giữ kết thì người ấy trả lời rằng:

— Thế ra ông không đi xem phim chớp bóng « Les temps modernes » của Charlie Chaplin sao? Trong phim ấy, ông vua hề đã hát bài hát của ông đấy. Bây giờ thì khắp hoàn cầu, đầu đầu cũng chiếu phim ấy, mà mỗi lần chiếu, ông lại sẽ được tiền. Tác giả bài Titine vẫn còn như người mê chưa tỉnh! (L'illustré)

## Những sự hại của cống rãnh

MỘT người thầy thuốc bảo cho chúng ta biết rằng cống, rãnh đào ngầm dưới đường phố mà ta vẫn tưởng là hợp vệ sinh và ngăn ngừa được các bệnh truyền nhiễm, đều là một nơi sinh sản các chứng bệnh mới. Ở đây có một giống muỗi mà các nhà khoa học gọi là com hay ăn những thức ăn đặc cũng chỉ làm cho bệnh nặng thêm, dù là một cơn sốt cảm qua loa cũng vậy.

Nói tóm lại, khi có cơn sốt:

- 1/ Kiêng cơm ngay lập tức. Ăn cháo loãng hay sữa.
- 2/ Uống nước đun sôi.

Nếu ta cứ theo đúng như thế, thì bệnh thương hàn sẽ không phải là một bệnh nguy hiểm. Phải kiên gan mới được, vì có chứng thương hàn sốt liên miên hàng sáu, bảy tháng mới khỏi, người bệnh vì nằm lâu quá trên giường, những chỗ tiếp sát với giường loét và sưng lên rất lâu.

(La Santé familiale -- Guérin)

Culex Pipiens rất nguy hiểm cho người ta, vì sinh ra bệnh thương hàn.

Người thầy thuốc ấy là bác-sĩ Legendre báo cho ta biết còn vô số thứ bệnh truyền nhiễm lây ra cũng do giống muỗi ấy.

Ông còn giảng rằng thứ nước cống, rãnh cho chảy ra sông, ra biển làm bẩn nước và vì vậy mà một vài thứ cá hay số, ốc có vi trùng thương hàn. Nếu chúng ta ăn phải những thứ đó cũng sẽ mắc bệnh ấy nữa.

Bởi vậy, trước khi ta ăn ốc, trai hay số, ta phải xem xét cho kỹ (L'illustré)



## Muốn được thọ ba trăm tuổi

BÁC-SĨ Alexis Carrel, nhà văn vật học trứ danh đã được giải Nobel, hiện nay quản đốc trường Rockefeller, vừa tuyên ngôn với các nhà báo: Sự sự xét nghiệm của ông thì người ta có thể sống đến ba, bốn trăm tuổi. Nhưng nếu muốn sống giai thế thì trong đời người phải ngắt quãng đi nhiều lần mới được. Mà các quãng đời ngưng sống ấy phải cách nhau rất đều.

Cứ theo bác-sĩ Carrel thì về sau này có thể dùng phương pháp khoa học hãm sự sinh hoạt của cơ thể người ta lại trong một thời kỳ khá lâu. Người ta sẽ đi vào trong một chất lạnh. Hết hạn, lại đem cái tử hồi sinh và làm sống lại như xưa.

Nghệ đâu, nếu dùng phương pháp kỳ quái ấy thì sẽ làm cho người sống lâu một cách không ngờ.

Hirlap-Budapest.



## Nghị-viên bắt đặc đi

MỘT năm đã lâu, ở Turquie thiếu người ra ứng cử nghị-viên. Đó là một việc hiếm có xưa nay.

Đang lẽ ở trường ta thấy dán đầy giấy quảng cáo xanh, đỏ của các ông nghị mới, hay những số biên đầy tên các người ra ứng cử thì nhà nước phải dùng đến binh quyền để tuyên nghị viên hàng tinh.

Một võ quan, ông Rehid Effendi, đốc xuất một toán quân lính, đi lùng các vàng nhà quê để tìm người thay mặt dân.

Ông gặp một bác chân chiến bên cho lính bắt dân chiến.

Bác chân chiến van lơn xin ông trả lại cứu thì ông truyền:

— Chính phủ sẽ trả lại cứu, nếu anh chịu ra làm nghị viên.

Bác chân chiến run sợ trả lời: — Nhưng tôi không biết đọc, cũng không biết viết...

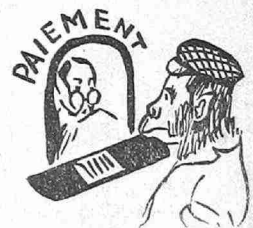
— Được lắm, tôi không cần gì hơn: anh cầm lá thư này đến bãi cử làng nào gần đây nhất, đưa cho bọn chức dịch. Khi nào người ta làm xong biên-bản cuộc bầu anh, thì anh trở lại đây!

Trong lá thư có mấy giòng như sau này:

« Dân làng phải bầu người cầm giấy này làm nghị viên, nếu không cả làng sẽ bị đốt cháy » (Miroir du Monde)

## Khí cũng thiên tiên

DƯỢC vài năm nay, một vị giáo-sư ở trường cao-đẳng Yale mới nghĩ ra một ý-kiến mới lạ: mở một nhà băng để riêng cho bầy khỉ mà nhà nước đã giao cho ông chăm nom. Số-đó ông thi-hành cái trường kỳ khôi ấy là muốn cho giống



khỉ hiểu khí nào làm việc khó nhọc thì tất phải được tiền trả đền công. Muốn đạt ý định, giáo sư dùng cách sau này: ông bắt đàn khỉ, mỗi con làm một việc. Khi chúng làm xong, ông phát cho mỗi con một cái thẻ khác nhau. Con nào làm việc nặng được thẻ lớn, con nào làm việc nhẹ lĩnh thẻ nhỏ. Thế rồi khi lũ khỉ mang thẻ đến cho ông, thì ông đổi cho chúng chuối hoặc kẹo hay là đường, mật. Dần dần con khỉ hiểu rõ giá trị thứ tiền mới mẻ kia và cũng quý tiền lắm. Cũng vì thế mà giáo-sư lập ra một nhà ngân hàng để riêng cho đàn khỉ của ông dùng: đổi tiền, để dành tiền... Một điều lạ trong việc này là tiền rất có thể lực lớn đối với loài khỉ, vì người ta thấy có khi chúng chộp làm nhiều việc nặng nề, khổ cực, mục đích chỉ cốt lĩnh được nhiều tiền thôi (Hartouany Kurjer Codzienny -- Prague)

Mời lại

## ĐÈN MANCHON KIỂU MỚI RẤT TỐI TÂN

### PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies

1 lít dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies

1 lít dầu hôi đốt

đặng 18 giờ

N° 776. — 300 Bougies

1 lít dầu hôi đốt

đặng 12 giờ



Giống giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu săng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiên tân, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực chặc điều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sản xuất đèn manchon thiên nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

## Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÓN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. *Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.*

N° 29 Bd TÔNG - ĐỐC - PHƯƠNG — CHOLON

# IDEO

Về phần nhà Máy thời có đủ các khi-cu để in hầu ngài các thứ giấy má, sổ sách về buôn bán, hoặc in việc tư. Xin ngài đến thương lượng cùng chúng tôi.

Về phần nhà bán Sách thời sẵn lòng để ngài biết những sách mới xuất-bán. Xin ngài cứ hỏi bán kẻ các sách mới.

Về phần nhà bán Giấy-Bút thời có đủ các thứ cần dùng về bán giấy, kẻ ra nhiều nhất ở xứ Đông-Pháp; hơn ba nghìn thứ, hàng tốt, giá phải chăng.

## VIÊN-ĐÔNG-ẤN-ĐƯỜNG

Bán đủ các thứ sách vở giấy bút.

HAIPHONG — 28, Rue Paul-Bert — HANOI

## nước hoa nguyên chất

### HIỆU CON VOI

1 lo, 3 gr. 0p.20, 1 tá 1p.60

1 lo, 6 gr. 0. 30. 1 tá 2. 50

1 lo, 20 gr. 0. 70. 1 tá 6. 00

1/2 kilo 8p.30, 1 kilo. 16. 00



### PHUC - LOI

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

HANOI  
NAMDINH  
VINH  
HUE  
TOURANE  
SAIGON

MM. Tché-Long 43, Rue des Faniers  
Thiên-Thành Phố Khách  
Quán-hưng-Long Rue Sarraut  
Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long  
Lê-thừa-An hiệu Quang-hưng-Long  
Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain

## Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc già 1 xu, là chuyện hai bà họ Trưng đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Riêu soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vải ngày ra một cuốn.

Lịch sử Vợ Ba Đề-Thám mưu trí giỏi giang vô cùng. Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt kiệt ». Trọn bộ đầy 96 trang, giá 0p.10

24 người anh hùng cứu quốc đầy 354 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

Tục 24 người anh hùng cứu quốc đầy 160 trang lớn, giá 0p.10

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bao-Công. Hạng-Vũ hay vô cùng, đầy 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Đông-Chu liệt-quốc điển nghĩa hay hơn Tam-quốc, đầy linh 2000 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, thư, mandat để cho nhà xuất-bản :

**Nhà in Nhật-Nam**

120 — Phố hàng Gai — Hanoi

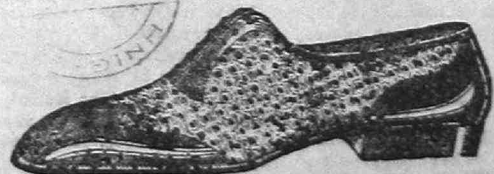
(Có gởi Contre remboursement trước phi khách hàng chịu)

Giày kiêu mới mùa bực 1936 bằng vải « thông hơi » đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

# VAN-TOAN

95 — PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



Giá mỗi đôi từ: **3\$50** trở lên



NHÀ THUỐC

# Lê Huy - Phách

Tonkin — N° 149 Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng về tin nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê Huy-Phách xem mạch thái-tĩ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bảo chế theo khoa-học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách cũng khỏi cả.

## Mời ăn hành hai cuốn sách

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong-tình có chup ảnh các vi-trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông có chup ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mọi lại lấy, ở xa gửi 0p.03 timbre imprimé hoặc hồi xin ở các đại-ly.

### BỆNH DÀN BÀ

*Huyết hư.* — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chán tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cơ tụy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhạt, đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kíp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thứ là phương thuốc Bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1p.00 một hộp.

### KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhạt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bởi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1p.00.

### BỆNH KHÍ HƯ

Đi đi nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nổi bòn, huyết ra xám, đen, có khi lẫn mủ. Buồn bã chán tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai. Dùng « Đoạn căn khí hư âm » số 37 giá 1p.00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p.50) chỉ 3, 4 hộp là thể nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau. Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

### BỆNH DÀN ÔNG

*Thận hư.* — mờ mắt, ù tai, vàng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra đi tinh, sủu tinh, nhiệt tinh, lạnh tinh, liệt dương...

Thuốc *Lưỡng nghi bổ thận* số 20 này bảo chế rất công phu, có vị phải tâm phờ hàng tháng để lấy đường khí, có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ khí, công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ. Các bệnh sinh ra vì thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1p.00 một hộp.

### BỆNH LẬU

Mới mắc : tức buốt, ra mủ... kinh niên : tiểu tiện vẫn đục, có sạn, ít mủ, ướt quy đầu... dùng thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cũng, nhất định thì nào cũng khỏi. Giá 0p.60.

### GIANG MAI

Lở loét quy đầu, phát hạch, lên soái, đau xương, giặt thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 3 lọ là khỏi hẳn. Giá 1p.00.

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn nhồi nhối ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu.

### TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Bắt thịt rứt, đau mỗi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang-mai chưa tuyệt nọc, phải kíp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0p.60) và « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1p.00), vì trùng bệnh sẽ tiêu tan đi hết mà các bệnh vật cũng chẳng còn.

## Các đại lý nhà thuốc Lê Huy Phách

Haiphong : Nam-lân, 100 Bonnal. Haiduong : Phú-Vân, 3 Psc! Doumer. Hong-gay : Hoàng-đào-Quý, 5 Rue des Théâtres. Nam-dinh : 28 Rue des Champ-epaux et 225 Marechal Foch. Thái-binh : Minh-Dức, 97 Jules Piquet. Lang-son : Lý-xuân-Quý, 10 Bis Rue du Sel. Tây-hóa : Nguyễn-xuân-Thiếu. Qui-nhơn : Trần-vân-Thắng. Huế : Văn-Hóa 29 Paul Bert. Vinh : Sinh-Huy 3 Phố Ga. Saigon : 109 Rue d'Espagne. Vientiane : Phan-thi-Lộc Rue Tafforia



sữa NESTLÉ  
— Hiệu con chim —

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỤ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN

## LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND

POUR RESTER JEUNE  
POUR PLAIRE TOUJOURS



Son traitement de Beauté, moderne  
complet, rapide, simple, efficace

**10 minutes le matin  
10 minutes le soir**

AGENTS :

**L. RONDON & C<sup>o</sup> L<sup>id</sup>**  
18 - Boulevard Dong-Khanh - Hanoi

# QUÝ NGÀI VÀ TẤT CẢ ANH EM NÊN LƯU Ý!!

Quý Ngài do sự lo lắng và làm việc nhiều quá sức, hao tổn tinh thần, khí huyết suy kém, ngũ tạng lục phủ hư nhược sanh ra lao tổn, trong mình bồn thần, mệt mỏi, ít ăn, ít ngủ, thường hay xảy xam mây mắt, mờ mắt, ù tai, hồi hộp trong ngực hay nhãng trí. Hoặc quý Ngài mắc phải chứng ho lâu năm, chảy thàng, cùng khi huyết suy kém ấy cũng vì do sự làm lụng và lo nghĩ quá sức. Người già cả sức yếu ngũ tạng suy, lý vị yếu, ăn ngủ không ngon, mệt nhọc tay chân như mệt mỏi, hoặc người ốm mới khỏi, ăn uống không tiêu trong mình bồn thần một nhọc rất khó chịu, ngủ không thảng giấc, thì quý Ngài mau mua thuốc:

## PHÙNG THỊ TIÊN DƯỢC HOÀN HIỆU ÔNG TIÊN

Thuốc *Bổ Lao số 18* này là một thứ thuốc bổ giúp thêm sức mạnh cho người già cả và người ốm mới khỏi rất hay. Nói tóm tắt là thuốc Phùng Thị Tiên Dược Hoàn hiệu ÔNG-TIÊN để giúp sức cho bốn bề: sĩ, nông, công, thương, thường hay lo lắng trí não, lao tâm, lao lực, đi đứng làm việc mệt nhọc, nặng nề, khí huyết suy kém, ngũ tạng lục phủ hư nhược, thì không gì bằng quý Ngài dùng thuốc *Bổ Lao số 18* của nhà thuốc ÔNG-TIÊN, thì quý Ngài sẽ thấy sự công hiệu trước mắt. Trăm ngàn người dùng cũng đều khen tặng vô cùng. Đến quan đốc học *Trương-minh-Sanh* (Direction d'Institutions Scolaires, Membres du Conseil Supérieur de l'Instruction Publique) cũng công nhận thuốc *Bổ Lao* hiệu ÔNG-TIÊN là công hiệu hơn hết, vì Ngài nhờ dùng thuốc *Bổ Lao* mà đặng béo tốt và mạnh mẽ không lệ thuộc họa gì cả.

## QUÝ BÀ VÀ QUÝ CÔ NÊN NHỚ!

Nếu quý bà và quý cô có máu huyết suy kém, kinh kỳ rối loạn, có tháng mà không đúng ngày, mình mẩy nóng hầm mề mệt, nhức mỏi trong xương, tay chân rừ liệt, bồn thần xảy xam mây mắt, huyết trắng ra đầm đìa, ăn ngủ không biết ngon, làm việc chỉ cũng chán nản, nước da vàng úa như bệnh hậu, hình vóc càng ngày càng gầy, càng xanh thì quý bà quý cô mau mua thuốc:

## BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH HOÀN HIỆU ÔNG TIÊN

ma dùng thì các bệnh kể trên đều hết, máu huyết trở nên tươi trong mình mạnh mẽ, da thịt tốt tươi. Giá mỗi hộp: 1 p.00. Nếu gần đến kỳ kinh mà huyết hư ra không được, hay có máu ít, làm cho đau ngâm trong bụng, đau thất ngang lưng, đau gò có cục, mình mẩy nóng hầm mề mệt, nhức mỏi cũng mình phát nóng lạnh, ăn ngủ không biết ngon, đã dưới 17 ngày, mau dùng thuốc:

## LÔI CÔNG HOÀN HIỆU ÔNG TIÊN

cho nó trực tày máu hư ra thì các bệnh kể trên đều hết. Giá mỗi hộp: 1 p.00. Thường ngày quý bà quý cô có khí hư, huyết trắng ra hoặc nhiều hoặc ít, trắng đục, bầm đen, vàng dợt, có giây có nhớt hôi tanh khó chịu, mình mẩy nóng hầm mề mệt thì quý bà và quý cô nên dùng thuốc:

## ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HIỆU ÔNG TIÊN

Sẽ thấy kiến hiệu cấp kỳ. Mỗi gói 0 p.30      Nửa ló 1 p.50      Một ló 3 p.00

# NHÀ THUỐC

# ÔNG TĨNH GIỚI TĨNH TIÊN

Tổng-cục: Tél. 20.773

Số: 82 - 84 - 86 - 88 - 90 - 92, rue P. Blanchy prolongée, Phúnhuận — Saigon

Y-khoa Học-sĩ: **TỔNG - VẤN - VIỆT** và **NGUYỄN - NGỌC - CHÂU** — Chuyên môn bảo chế cao đơn hoàn tán, chữa đủ bệnh, dưới quyền chứng nhận của Chánh-phủ Pháp và đặng Đức Đại-Nam Hoàng-Đế ấn tử cấp bằng tài năng.

### Sous-Direction en Indochine

SAIGON: 228 Rue d'Espagne — PNOMPENH: 57 Rue An-dương — HUẾ: Rue Gialong — HANOI: 68 Rue du Papier

### Succursales du Tonkin

HẢI-DƯƠNG: 58 Maréchal Foch — HẢI-PHONG: 79 P. Doumer — KIÊN-AN: 21 rue du Commerce

HÀ-ĐÔNG: 19 Phố Mã-vân — YÊN-BÁY: A de la gare

NAM-ĐÌNH: 77 Maréchal Foch — BẮC-NINH: 219 Rue Tiên-An — ĐÁP-CÁU: 43 Rue Principal

Có nhiều đại-ly ở khắp Đông - Dương

Quý ngài nào muốn hỏi thăm về bệnh, phong tình, cùng đàn bà đau tử-cung và Bạch-dái-hạ, xin do ngay nhà thuốc chúng tôi sẵn lòng cất nghĩa rành rẽ, có phòng riêng để tiếp rước quý ngài. Sáng mai 8 đến 11 giờ. Chiều 3 đến 5 giờ. Ở xa đề có 0 p.05 sẽ trả lời. Y khoa Học-sĩ **TỔNG - VẤN - VIỆT** — Chỉ cục Hanoi: 38, Phố Huế, — 28, Cửa Nam